

Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

202



Tháng 7-9 ❖ 2009

thông công

Số 202 - tháng 7-9/2009

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



Chủ Nhiệm:

Mục Sư Nguyễn Anh Tài

Chủ Bút:

Mục Sư Nguyễn Đăng Minh

Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

Địa Chỉ Tòa Soạn:

Thông Công

P.O. Box 2468

Fullerton CA 92837

Điện Thoại: (714) 491-8007

Fax: (714) 491-8912

E-mail:

thongcong@vndistrict.org

Web Address:

http://www.vndistrict.org

Ngân Phiếu ủng hộ,

xin ghi:

“Vietnamese District”

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn

TRONG SỐ NÀY

- 3 **Nhận Định**
Thông Công
- 8 **Hãy Giữ Kéo Trô Lạc**
Mục Sư Nguyễn Anh Tài
- 15 **Thánh Kinh Thần Học Viện**
Mục Sư Nguyễn Anh Tài
- 18 **Trang Gia Đình**
Minh Nguyên
- 26 **Mục Sư Đỗ T. Vĩnh Tường**
- 27 **Vinh Dự Thật**
Mục Sư Hồ Thế Nhân
- 29 **Sinh Hoạt Giáo Hạt**
- 47 **Phát Thanh Nguồn Sống**
Ban Việt Ngữ
- 55 **Tâm Vấn Cơ-đốc Hữu Hiệu**
Tiến Sĩ Paul B. Lâm
- 62 **Lược Khảo**
Các Biến Cố Tận Thế
Hà Huy Việt Biên Dịch
- 67 **Thư Độc Giả**
- 69 **Tin Tức Vui Buồn**



Sự Chết của Những Người Thánh

Cho đến nay, nhiều người vẫn chưa quên được một biến cố gây chấn động tinh thần các con cái Chúa Hội Thánh Rockdale, Georgia vào chiều Chúa Nhật cuối tháng Tám. Buổi thờ phượng Chúa đã xong, nhiều con cái Chúa còn lưu lại nhà thờ vì trời mưa rất lớn, nhưng đó cũng là lúc được cảnh sát đến báo tin Mục Sư quản nhiệm của họ vừa qua đời trong tai nạn giao thông cách nhà thờ khoảng năm cây số (trên đường đi giảng cho nhóm gia đình trẻ của Hội Thánh Atlanta). Ngay sau đó, hầu như tất cả các tôi con Chúa trong cả Giáo Hạt hay tin đều sững sờ ngỡ ngàng.

Người được Chúa cất đi đột ngột là một Mục sư trẻ ba mươi chín tuổi, mới lập gia đình bảy năm, để lại người vợ đang mang thai đứa con trai đầu mới hơn năm tháng. Mọi người tiếc thương một tôi tớ Chúa rất mực khiêm nhường, rất tận tụy trong chức vụ chăn bầy, và tận tụy trong cả đời sống gia đình. Tuần lễ sau đó, các tôi con Chúa trong vùng không ai nghĩ đến điều gì khác hơn là sự ra đi bất ngờ của Mục Sư Đỗ Trung Vĩnh-Tường.

Trước và trong tang lễ vào Thứ Bảy 5 tháng 9, 2009, nhiều điều khá riêng tư về cuộc sống của tôi tớ Chúa mới được nói ra. Được tấn phong Mục Sư năm 2006 và được bổ nhiệm đến Hội Thánh Rockdale

với mấy chục tín hữu, Mục Sư Tường mua được một căn nhà tiền chế (trailer) gần nhà thờ, bỏ công sức ra tự tay tu bổ thành một tổ ấm khang trang.

Để bớt gánh nặng cho Hội Thánh, ông đi làm thêm. Ban Chấp Hành và con cái Chúa khi thấy Mục sư của mình đen đúa, đội cái nón rộng vành, đi cật cổ thuê ngoài trời nắng, họ đã năn nỉ ông nghỉ để giữ sức khỏe và Hội Thánh sẽ cố gắng chu cấp, nhưng ông không chịu. Có thời gian ông cũng gửi bớt lại phụ cấp của Hội Thánh, bảo rằng Hội Thánh còn nhiều việc phải lo, khi nào cần ông sẽ nói. Công việc cuối cùng của Mục Sư Tường trước ngày qua đời là lái xe bus cho trường học, nhưng mới chỉ được nhận làm chính thức gần một tháng thì ông qua đời.

Tôi tớ Chúa đã để lại thật nhiều lời chứng tốt cả trong và ngoài Hội Thánh. Trong tai nạn này, người lái chiếc xe kia cũng là người hầu việc Chúa. Bà bị thương nặng, khi tỉnh dậy trong bệnh viện, được biết cố sự đã bảo rằng ước gì Chúa cho bà chết để Mục Sư Tường sống, vì bà đã ngoài sáu mươi!

Câu hỏi nêu lên trong những ngày qua là tại sao Chúa đã cất đi một tôi tớ Chúa mới bước vào chức vụ, đầy nhiệt tâm và đang hầu việc Chúa có kết quả? Mỗi người có những suy nghĩ khác nhau, nhưng có thể đây là cơ hội để chúng ta dừng lại, mỗi người kiểm điểm lại đời sống phục vụ Chúa, kiểm điểm lại thái độ đối với nhau, và nhất là thái độ đối với các tôi tớ Chúa. Tinh thần ủng hộ, khích lệ và chăm lo cho những người hầu việc Chúa – khi còn cơ hội, - không chỉ giúp cho các tôi tớ Chúa phục vụ tốt hơn, nhưng cũng giúp cho Hội Thánh tương lai có thêm người dấn thân vào công trường thuộc linh. Sự thật đau lòng là nhiều khi thấy các tôi tớ Chúa bị lãng quên, một đôi khi bị bạc đãi, những người muốn bước vào chức vụ sẽ thêm phần do dự. Còn những người đang ở trong chức vụ thì nản chí, ngã lòng. Tất nhiên nói đi phải nói lại, có những người hầu việc Chúa không nêu gương tốt, gây vấp phạm cho bầy chiên, và làm cho danh Chúa bị thương tổn.

Dù sao, sự qua đời đột ngột của một người hầu việc Chúa thường là cơ hội cho chúng ta tạm gác qua một bên những cái trước mắt để hướng tầm nhìn về cõi vĩnh hằng. Hơn bao giờ hết, ý muốn Chúa trở thành điểm hội tụ trong suy nghĩ của chúng ta. Những câu Kinh Thánh như trong Ê-sai 55 lại được nhắc đến, “*Chúa Hằng Hữu phán:*

Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vì vậy, tốt nhất là chúng ta đi tìm trong Lời Chúa một số chỉ dẫn liên quan đến những nan đề chúng ta không lý giải được.

Thi-thiên 116 ghi lại ý tưởng của Chúa liên quan đến cái chết của những người thuộc về Ngài, đặc biệt trong câu 15, “*Sự chết của các người thánh là quý báu trước mặt Chúa Hằng Hữu.*” Lời khẳng định này nổi bật trong một bài thi thiên có những lời ca ngợi, cảm tạ Chúa rất thâm sâu – cảm tạ Chúa nghe và nhậm lời cầu nguyện, cảm tạ Chúa đã đoái thương và giải cứu khỏi gian truân và nhất là khỏi chết (c. 3, 8, 9). Lòng trong đó là những câu bày tỏ lòng biết ơn Chúa sâu đậm và tình mến Chúa nồng nàn, “*Tôi sẽ lấy gì báo đáp Chúa Hằng Hữu về các ơn lành Ngài đã làm cho tôi? Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, mà cầu khẩn danh Chúa Hằng Hữu. Tôi sẽ trả xong cho Chúa Hằng Hữu các sự tôi đã hứa nguyện tại trước mặt dân Ngài*” (c. 12-14). Đan dệt trong vô số ơn Chúa ban, kể cả ơn cứu tử, là một lời xác định kỳ diệu, “*Sự chết của những người thánh là quý báu trước mặt Chúa Hằng Hữu.*”

Ở đây *quý báu* (yakar) mang nghĩa *quý giá* như ngọc quý (1 Vua 10: 2, 10, 11) *tôn quý* như vương phi (Thi thiên 45: 9), *rạng rỡ* như mặt trời (Gióp 31: 26) hay *hiếm hoi* như mưa rào trong cơn hạn hán (1 Sa-mu-ên 3: 1). Với những ý nghĩa này, sự chết của những người thánh có giá trị rất lớn đối với Chúa, cho nên khi xảy ra thì không phải là tai họa như thường nghĩ, mà là một biến cố đem lại ích lợi phi thường.

Chúa đã tính toán rất kỹ lưỡng về cái chết đó trong sự khôn ngoan không thể dò lường. Điều chúng ta cần thấy là khi đời sống của một người càng trung tín với Chúa, càng hữu dụng cho nhà Chúa bao nhiêu thì cái chết của người đó càng *quý báu* trước mặt Chúa bấy nhiêu, *bất kể đời sống người đó dài hay ngắn* (cf. 2 Phi-e-rơ 3:8). Vì sự chết của những người thánh quý báu cho nên Chúa đã dự liệu chu đáo để khi cái chết đó xảy ra, sẽ đem lại ích lợi cao nhất trong chương trình lớn lao của



Ngài. Chúng ta là những người sống chỉ có thể thấy được một phần rất nhỏ, nhưng cần tin rằng tất cả những người chết *trong Chúa* là có phước (Khải Huyền 14: 13).

Điều khá phổ thông chúng ta có thể chứng nghiệm đó là những người phục vụ Chúa tận tụy, chân thành thường là những người có tinh thần sẵn sàng gặp Chúa. Sứ đồ Phao-lô đã nói lên ý tưởng này, bảo rằng ông phân vân giữa việc “ở lại” và “ra đi.” Đối với ông, đi với Chúa tốt hơn, nhưng vì bốn phận với bảy chiền, ông sẵn sàng *chấp nhận* ở lại! (Phi-líp 1: 22-24). Khi nói rằng “đi với Chúa” tốt hơn, ông đã đứng chung với tác giả Thi-thiên 116 tin rằng cái chết của ông là quý báu trước mặt Chúa.

Khi chúng ta hiểu được thời điểm người thánh của Chúa qua đời là thời điểm tối ưu trong chương trình của Chúa, chúng ta sẽ có cái nhìn rất khác đối với sự chết. Chúng ta cần tin rằng “kỳ mạng” mỗi người nằm trong tay Chúa, con người không thể biết trước (Thi-thiên 139: 16). Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất nắm quyền tuyệt đối trên sự sống và sự chết của muôn loài. Sự chết đối với những người ở ngoài Chúa có thể mang nhiều ý nghĩa và hậu quả khác nhau, nhưng đối với người tin kính Chúa, sự chết là điều tốt nhất *cho người đó*, dù những người sống có cái nhìn như thế nào chẳng nữa. Sứ đồ Phao-lô khi dẫn giải về sự sống lại của thân thể trong 1 Cô-rinh-tô 15 thường dùng từ “ngủ” để nói về sự chết của tín hữu, cho thấy đối với người tin Chúa, chết không phải là một thất bại, nhưng là một sự an nghỉ, một bước cần thiết để có sự phục sinh, như hạt giống, phải bị chôn vùi trước khi nảy mầm. Ông cũng trưng dẫn Ê-sai 25: 8 bảo rằng, “sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng” và kết luận bằng một lời cảm tạ, “Tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.”

Cuối cùng, khi nhìn vào cái chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta có nhận định gì? Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cái chết của Con Ngài vô cùng kỹ lưỡng. Nhiều chi tiết tỉ mỉ trong cái chết đó đã được Đức Chúa Trời báo trước nhiều thế kỷ, không chỉ là để xác định Đấng Cứu Thế, nhưng còn cho thấy sự chết của Ngài là sứ mạng chính yếu. Sự chết của Chúa Giê-xu không phải là tai nạn hay thất bại nhưng nằm trong ý định cao cả đầy ân sủng và vô cùng khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Sự chết của những người thánh là quý báu trước mặt Chúa, trong đó cái chết của Chúa Giê-xu là quý

báo hơn hết. Công nghiệp lớn nhất của Chúa Cứu Thế Giê-xu không phải là những gì Ngài làm khi tại thế như giảng dạy, chữa bệnh, đuổi quỷ, làm phép lạ... nhưng là cái chết của Ngài, cái chết hoàn tất phương án cứu rỗi loài người.

Sở dĩ chúng ta đau khổ, than khóc và tiếc nuối người thân qua đời, một phần có thể vì quên rằng Chúa trân quý cái chết của những người thánh, quên lời truyền phán từ trời ghi trong Khải Huyền 14: 13, *“Từ nay phước thay cho những người chết là chết trong Chúa.”* Là những người còn đang sống trong Chúa, chúng ta cần chuẩn bị cho thời điểm Chúa gọi. Chúng ta cần chuẩn bị như thế nào để cái chết của chúng ta trở thành cơ hội cho những người thân được chìm đắm trong ân sủng Chúa và trong vô vàn ơn phước tràn ra từ cuộc đời chúng ta. Chúng ta cần chuẩn bị đời mình để khi ngày trọng đại đến, người thân yêu và bè bạn sẽ có muôn nghìn lý do để cảm tạ Chúa, để tin nhận Chúa, để được thức tỉnh và an ủi. Trong cái chết của chúng ta sẽ không có một giọt nước mắt đau đớn nào, mà tất cả sẽ là nước mắt vui mừng và biết ơn Chúa về một cuộc đời đầy trọn. Còn riêng chúng ta, thì đó là giây phút khải hoàn (2 Ti-mô-thê 4: 7-8). Chính trong cái chết, Chúa cho mỗi người chúng ta cơ hội cuối cùng để hoàn tất “sứ vụ của sự chết” có khi còn lớn hơn cả hành trình dài suốt đời trên đất. Xin hãy sống trong tinh thần chuẩn bị cho sứ vụ trọng đại, một sứ vụ chúng ta không cần hành động, mà chỉ cần yên lặng quan chiêm bàn tay yêu thương huyền diệu của Chúa thu dọn cho cuộc đời mình.

Thông Công



Hãy Giữ



“Vậy nên, chúng ta phải càng giữ lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng”

Hê-bơ-rơ 2:1

Nhà thăm dò Cơ-đốc George W. Barna kể lại câu chuyện xảy ra trong phòng thí nghiệm của một trường Trung học về con ếch trong nồi nước như sau (The Frog in the Kettle):

“Bỏ con ếch vào nồi nước nóng nó sẽ nhảy ra ngay, nhưng nếu bỏ nó trong nồi nước ấm tương tương với nhiệt độ trong nhà, thì nó nằm yên. Sau đó, từ từ tăng dần nhiệt độ, con ếch không nhảy ra, mà chỉ nằm yên thường thức và thỏa lòng vì không nhận ra hoàn cảnh chung quanh đang thay đổi. Và cứ tiếp tục tăng nhiệt độ từ từ đến khi nước sôi. Con ếch đáng thương sẽ bị luộc chín, bị chết trong thỏa mãn vì không biết hoàn cảnh đã thay đổi”.

Là con dân Chúa, hiện nay chúng ta đang sống trong một môi trường có nhiều thay đổi rất nguy

hiểm mà nhiều người không biết, vì các thay đổi này diễn ra từ từ, đến khi nhận ra thì đã quá trễ. Với chủ đề Hội Đồng năm nay “Hãy giữ kéo trôi lạc”, chúng ta tự hỏi phải giữ thế nào? Và để khỏi trôi lạc những gì? Chúng ta sẽ: Nhận định tổng quát môi trường chúng ta đang sống; Hiểm họa trôi lạc; Hãy giữ như thế nào để khỏi bị trôi lạc.

I. Nhận định tổng quát môi trường chúng ta đang sống:

Về giá trị. Người ta chú trọng và tìm kiếm vật chất hơn tâm linh. Về niềm tin: tìm thỏa mãn cho cá nhân hơn lo tưởng đến tập thể. Về cộng đồng xã hội: do tiến bộ và hoàn cầu hóa, xã hội du nhập các tập tục, mê tín dị đoan, đủ thứ hình tượng, thờ cúng vào trong đời sống. Về kỹ thuật: Tiến

bộ phương diện truyền thông, nhưng xa cách ý thức hệ. Về thần học: Chuyển hướng từ bảo thủ đến tự do, từ Cơ-đốc qua hậu Cơ-đốc, từ hiện đại, đến hậu hiện đại. (Modernism to Post-modernism).

Vì thế, hơn bao giờ hết, lời cảnh cáo của trước giả thư Hê-bơ-rơ rất thích hợp cho thời đại này: *“Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chỗ”*.

Thật ra, sự trôi lạc xa cách Chúa đã từng xảy ra trong lịch sử dân Chúa. Đây là một hiểm họa vô cùng nguy hiểm cho dân Chúa ngày xưa và Hội Thánh hôm nay.

Để có cái nhìn tổng thể, tôi xin lược qua một vài sự kiện quá khứ cho thấy khuynh hướng trôi lạc này đã có từ xưa nhưng ngày nay có lẽ đang đến một khúc quanh rất nguy hiểm vì gần đến hồi kết thúc. Một kết thúc chắc chắn sẽ gây lăm đau thương cho những ai không chú ý đến lời cảnh cáo này.

II. Hiểm họa của sự trôi lạc:

Thư tín Hê-bơ-rơ nêu lên 5 lời cảnh cáo chủ yếu nhằm kêu gọi *“Hãy giữ e kéo bị trôi lạc”*.

1. Lời cảnh cáo thứ nhất này dường như lỏng trong khung cảnh của một chiếc tàu trong bến cảng mà cột dây không chặt, bị sóng

dập dồi sắp bị trôi dạt xa bến. Lời cảnh cáo phải cẩn trọng giữ chặt lấy lẽ thật Tin Lành đã nghe, đừng bị giao động dời đổi xa rời bến cứu rỗi.

2. Lời cảnh cáo thứ hai trong chương thứ 3 và 4 kêu gọi, chớ cứng lòng, đừng nổi loạn để phải chỉ chuốc lấy hình phạt như dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa.

3. Lời cảnh cáo thứ ba trong chương thứ 5 nói đến sự bội đạo vì chưa thật sự từng trải đạo.

4. Lời cảnh cáo thứ tư trong chương thứ 10 nói đến phải kiên trì chịu khổ để đến gần ngôi thi ân của Chúa qua con đường mới và sống, nghĩa là ngang qua xác Ngài.

5. Lời cảnh cáo thứ năm là nếu từ chối Chúa sẽ đánh mất tất cả phước ân thiên thượng.

Trong suốt dòng lịch sử của dân Chúa, có biết bao người bị thất bại từ Cựu Ước đến Tân Ước, từ cá nhân đến tập thể:

Cá nhân. Có A-dam và Ê-va là tiêu biểu. Ma quỷ trong hình con rắn đã bóp méo lời Chúa căn dặn không được ăn trái cấm. Nó gieo nghi ngờ. Nó gọi lòng tham lam, nhử miếng mồi kiêu ngạo muốn làm ra mình bằng Đức Chúa Trời, biết điều thiện điều ác.

Tổ phụ loài người thất bại vì sự lôi cuốn quá mạnh và sức chống trả quá yếu đã đưa cả dòng

đôi loài người vào con đường tội lỗi.

Ngày nay thuyết tiến hóa là một trôi lạc nguy hiểm hơn, chủ trương con người là tiến hóa từ loài thú (evolution theory). Trong khi Kinh Thánh chép: “*Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ* (Sáng Thế Ký 1:27). Con người mang hình ảnh Đức Chúa Trời là một khác biệt lớn lao giữa chúng ta với loài thú. Loài vật được Chúa dựng nên nhưng không giống như hình ảnh của Ngài. Đó là lý do tại sao chúng ta không thể đối xử với người nào, nam hay nữ giống như đối xử với loài vật. Hoặc con người không hành động giống như loài vật. Đó là sự khác biệt giữa loài người và loài vật.

Chúng ta đã biết khởi đầu lịch sử loài người, ma quỷ lấy hình con vật. Rồi sau đó đến giữa thời gian lịch sử, chúng ta thấy Đức Chúa Trời lấy hình loài người giáng thế,



vì loài người được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Và cuối thời gian lịch sử chúng ta sẽ thấy ma quỷ trong hình con rồng tức là con rắn thuở xưa để tranh chiến với Chúa. Do đó, nếu có người nào tin mình tiến hóa lần lần từ loài thú đến loài người, họ là kẻ đã bị sai lạc khỏi điều căn bản nhất mà Đức Chúa Trời thiết lập cho chúng ta vì loài người được dựng nên theo hình ảnh của Ngài. Chúng ta mang hình ảnh của Đức Chúa Trời và loài thú mang hình ảnh của ma-quỷ.

Rồi đến Vua Sau-lơ không vâng lời Chúa, không diệt hết các sinh vật chiếm được theo lời Chúa dạy và ngụ biện để dành dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời. Vì làm theo ý riêng, Sau-lơ đã bị Chúa bỏ. Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một sứ đồ nhấn tâm phản Chúa với cái hôn và 30 miếng bạc, ông bị trôi lạc theo tư dục và để lại một tấm gương ô nhục ngàn đời. Hay Ê-đê-ma bỏ chức vụ vì ham hố đời này.

Tập thể: Dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Chúa cũng bị trôi lạc biết bao lần. Từ sự cứng lòng nổi loạn, đến vô tín lìa bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chạy theo thờ hình tượng ngoại bang. Chọc giận Chúa, bị lưu lạc rày đây mai đó, bị bắt làm phu tù nơi đất khách quê người suốt một dòng

lịch sử dài lâu.

Tôi xin cử một trường hợp điển hình về dân sự Chúa bị trôi lạt và được phục hồi hầu rút ra một bài học cho mỗi người chúng ta hôm nay.

Dân Y-sơ-ra-ên dưới thời vua A-háp và hoàng hậu Giê-sa-bên là lúc bị rối loạn tâm linh vì thờ thần Ba-Anh và bị khốn khổ vật chất vì hạn hán không mưa trong ba năm liên tiếp. Lúc bấy giờ dân sự không biết phân biệt phải trái. Họ không biết ai là Đức Chúa Trời? Giê-hô-va hay Ba-Anh! Thật đáng buồn như đã chép trong sách 1 Các Vua 18.

Đến năm thứ ba của cơn hạn hán, Đức Giê-hô-va truyền cho Ê-li ra mắt vua A-háp. Và một cuộc thử nghiệm diễn ra tại núi Cạt-mên cho thấy khi con người xa cách Chúa không nhận biết điều căn bản nhất, tức là không biết lịch sử hay nguồn gốc tôn giáo, không biết đối tượng thờ phượng của mình. Vì thế, đã bị trôi lạt quá xa mà không hay biết.

Để kéo dân Chúa ra khỏi tình trạng xa cách đó, tiên tri Ê-li can đảm ra mắt vua A-háp và thách thức một cuộc tranh chấp tâm linh. Cuộc tranh chấp này diễn ra tại đỉnh núi Cạt-mên giữa 450 tiên tri của thần Ba-anh với một mình tiên tri của Đức Chúa Trời, là Ê-li. Đây là một cuộc tranh chấp

không cân xứng về ý thức hệ cũng như số lượng! Một đám đông hò hét ồn ào cả một góc trời tranh chấp với một người im lặng chỉ dang lời cầu nguyện rất ngắn!

Ba-anh là thần tiêu biểu cho sự sinh sản và thịnh vượng vật chất. Dưới sự cai trị của vua A-háp và hoàng hậu Giê-sa-bên, dân Y-sơ-ra-ên bị lôi cuốn vào thế giới vật chất và trôi dạt niềm tin đến độ không còn phân biệt đâu là Đức Chúa Trời chân thật và đâu là tà thần giả dối. Vì thế Ê-li đồng dục thách thức:

“Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-Anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn”. Song dân sự không đáp một lời” (18:21).

Đi gieo là gì? “Có hai người tranh chấp với nhau lâu ngày, cuối cùng đưa nhau đến quan tòa nhờ phân xử giùm. Người thứ nhất trình bày câu chuyện và tự biện hộ cho mình.

Anh ta vừa dứt lời thì quan tòa đồng dục tuyên bố: “Anh có lý”.

Đến lượt người thứ hai phân trần, anh này cũng đem mọi lý lẽ để làm nghiêng cán cân công lý về phía mình. Sau khi nghe trình bày xong, quan tòa cũng tuyên bố: “Anh có lý”.

Người con trai nhỏ của quan tòa ngạc nhiên vô cùng, hỏi:

“Làm sao cả hai bên đều cùng có lý được?” Quan tòa nghe nhận xét của con rồi kết luận: “Con cũng có lý!”

Khi tiên tri Ê-li hỏi: “*Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hấn*”. Họ thật sự không biết cho nên không ai dám lên tiếng. Tiên tri Ê-li biết chỉ một điều có thể mở mắt họ, đánh thức tâm trí họ, đó là lửa đến từ trời.

Chỉ có lửa mới đem ánh sáng vào nơi tăm tối. Lửa mới làm ấm lại tấm lòng lạnh lẽo của niềm tin. Lửa mới thiêu đốt mọi cặn bã của tội lỗi. Qua lời cầu nguyện của Ê-li, lửa từ trời đã giáng xuống. Lửa thiêu đốt của lễ thiêu Ê-li dâng lên. Chính lửa mới kéo dân sự đến sự hiểu biết tâm linh.

Quả đúng như vậy, khi thấy lửa giáng xuống như lời cầu nguyện của tôi tớ Chúa thì cả đoàn dân phủ phục la lên: “*Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời*” (c.39).

Chúng ta nên nhớ sự kiện siêu nhiên này xảy ra sau khi các tiên tri thờ Ba-anh “*la lớn, nhảy chung quanh bàn thờ, lấy gươm giáo rạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra*” mà vẫn không có gì xảy ra. Không thần nào đáp lời. Cho đến khi Ê-li truyền dân sự hãy

đến gần, sửa lại cái bàn thờ, lấy 12 hòn đá dựng lên và cầu nguyện... thì lửa mới giáng xuống.

Để khỏi bị trôi lạc chúng ta phải đến gần Chúa, sửa lại bàn thờ của mình. Bàn thờ của sự tin kính, bàn thờ cầu nguyện, bàn thờ của tình yêu thương, hội thánh mới thấy lửa. Lửa Thánh Linh của Lễ Ngũ tuần sẽ thiêu đốt hết mọi cặn bã của tội lỗi, xác thịt, yếu đuối bất toàn thì chúng ta sẽ nhận biết: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

Cầu xin lửa Thánh Linh đáp đạu trên mỗi tấm lòng chúng ta. Đừng tiếp tục sống trong tội lỗi. Đừng tiếp tục bị vật chất thế gian lôi cuốn. Đừng tiếp tục làm theo ý riêng nữa. Hãy nhận biết ý muốn của Chúa trên đời sống mình. Hãy sửa lại bàn thờ lòng và cầu xin lửa Thánh Linh đáp đạu trên mỗi người chúng ta trong giờ phút này.

III. Làm thế nào để khỏi bị trôi lạc.

Như người đi biển phải có la-bàn (compass). Khi thuyền ra khơi gặp lúc sóng gió hay sương mù làm cho mất thường không thấy được hướng đi, thì lúc đó, hơn lúc nào hết, la bàn hướng dẫn là tối cần thiết để khỏi bị lạc hướng. Như bản đồ giúp cho người lái xe trong hành trình xa. Hiện nay sự hướng dẫn chi tiết trên vi tính giúp cho

chúng ta khỏi bị lạc hướng. Nào thông tin về quán ăn, nơi ở, trạm xăng hay nơi giải trí được thông tin rất đầy đủ rõ ràng giúp người đi đường không bị lạc lối. Hơn nữa ngày nay lời hướng dẫn tường tận của GPS (hệ thống định vị toàn cầu) còn văn minh hơn có thể hướng dẫn từng khúc đường, từng ngã rẽ giúp chúng ta đến nơi chính xác.

Lời Chúa là ngọn đèn cho chân chúng ta, là ánh sáng cho đường lối chúng ta. Việc trôi lạc không phải vì thiếu thông tin bèn là thiếu niềm tin. Và niềm tin này theo trước giả thư Hê-bơ-rơ phải là niềm tin gieo vào phía trong màn. Hê-bơ-rơ 6:19 “*Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt, thấu về phía trong màn, trong nơi thánh mà Chúa Giê-xu đã vào như Đấng đi trước chúng ta, vì đã trở nên thấy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xe-đéc.*” Mang ý nghĩa rằng, đối tượng của đức



tin này đặt nơi Chúa không phải nơi con người. Đức tin này vững vàng bền chặt không được chuyển lay. Đức tin này được Chúa Giê-xu bảo đảm căn cứ trên chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm đời đời như chính chức vụ của Ngài. Phía trong màn là nơi chí thánh có sự hiện diện của Đức Chúa Trời hằng sống, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, có bình bằng vàng đựng bánh ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, hai bảng giao ước và hai Chê-ru-bim. Tại đó, đức tin chúng ta được củng cố, niềm tin cậy vững vàng và giúp chúng ta khỏi trôi lạc (Hê-bơ-rơ 9:3-4)

Chúng ta nhớ Sứ đồ Phao-lô cũng từng bị bão, thuyền ông bị trôi lạc nhưng đức tin ông không bị trôi lạc. Các môn đồ Chúa bị bão, thuyền gần chìm, nhưng có Chúa đồng hành nên không bị trôi lạc nguy hiểm nhưng đến bến bờ bình an. Chiếc tàu của Nô-Ê ở giữa cơn nước lụt kinh khiếp, nhưng người ở trong tàu vẫn bình tĩnh, an ổn trong khi đó người ở ngoài tàu lâm cảnh chết mất hư vong.

Hôm nay chiếc thuyền đời sống của chúng ta đang đi hướng nào? - Theo hướng dẫn của Chúa hay theo ý riêng? Cái neo của linh hồn đang gieo phía nào: phía trong màn hay ngoài màn? Hãy

bước vào con thuyền có Chúa - là hội thánh - vì ngoài hội thánh không có phước hạnh nào, không có lời hứa nào của Chúa cả. Hãy quan tâm đến lời cảnh cáo của Chúa “e kéo bị trôi lạc chãng.” Hãy vững tin Kinh Thánh là lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là la-bàn duy nhất hướng dẫn linh hồn chúng ta. Hãy đặt niềm tin cậy như cái neo vào phía trong màn vì nơi đó là nơi duy nhất giữ cho chúng ta khỏi bị trôi lạc.

Titanic là chiếc tàu chở hành khách khổng lồ nhất tính đến tháng 4 năm 1912. Tàu dài 269 mét trọng tải 46,000 tấn và chở được 2,200 khách. Với tầm cỡ như vậy, người ta nghĩ tàu sẽ không bao giờ chìm, họ đặt tên con tàu là “Con Tàu Không Thể Đắm” (Unsinkable ship). Tuy nhiên trong hành trình đầu tiên từ Anh Quốc đến New York, tàu đã đụng phải băng sơn và bị chìm sâu dưới đáy biển trong vòng hai tiếng rưỡi đồng hồ.

Tại sao một con tàu khổng lồ



như vậy lại có thể bị đắm ngay trong chuyến đi đầu tiên? Các nhân chứng cho biết, người ta trông thấy băng sơn, nhưng vì đã quá gần, không còn tránh kịp. Có người cho biết, trước đó có một chiếc tàu khác đánh điện cho biết phải coi chừng những băng sơn trong vùng tàu đang đi. Nhưng người phụ trách vô tuyến nhận được tín hiệu đó, ghi xuống giấy nhưng đã quên trao cho người có trách nhiệm. Chính vì vậy mà khi trông thấy băng sơn thì đã quá trễ, chiếc tàu đắm làm cho hơn 1,500 người bị thiệt mạng.

Tàu Titanic bị chìm vì người nghe tín hiệu cảnh cáo nhưng đã không chú ý thi hành.

Một câu chuyện thật đau thương xảy ra cách đây không lâu được kể trong Thông Công số 201 (trang 25) thuật lại ba tôi tớ Chúa đầy khả năng, có ơn tứ giảng dạy, đưa hàng ngàn người đến tin nhận Chúa, nhưng 10 năm sau chỉ còn lại một mình Billy Graham. Còn hai người kia, Chuck Templeton và Ron Clipper đã trôi lạc trong đức tin.

Nguyên xin Chúa cho tôi con Chúa chú ý lời cảnh cáo này và giữ lấy để không bị trôi lạc.

Mục sư Nguyễn Anh Tài
(Bài giảng trong Lễ Bế Mạc
Hội Đồng Giáo Hạt 34
Tại Chapman University)



LỜI CẢNH BÁO

Chưa lúc nào như lúc này Hội Thánh của Đức Chúa Trời cần nhận biết thời điểm mình đang sống. Biết bao sự việc đang xảy ra làm cho con dân Chúa hoang mang, lo nghĩ. Từ bên trong đến bên ngoài, từ vật chất đến tinh thần, từ cá nhân đến tập thể nhiều sự việc dồn dập làm xáo trộn suy tư của những ai có lòng quan tâm đến tiền đồ Hội Thánh. Trong thời đại vua Đa-vít có *“con cháu Y-sa-ca là những kẻ hiểu biết thì giờ và hoạch định những việc dân Y-sơ-ra-ên nên làm”*, thì ngày nay cầu xin Chúa ban cho Hội Thánh cũng có những người hiểu biết như thế để lo xây dựng nhà Chúa và chuẩn bị nghênh đón ngày Chúa hồi lai. (I Sử Ký 12:32).

Hội Thánh ngày nay thật đang cần những người hiểu biết thời kỳ mình đang sống và được ơn để giữ vững tay chèo con thuyền Hội Thánh, quyết tâm giữ vững niềm tin thuần chính trước các chiều gió của đạo lạc, khuynh hướng tự do phóng khoáng, đạo đức suy đồi và quyền lực tối tăm đang chi phối mãnh liệt đến đời sống tâm linh con dân Chúa khiến họ bị trôi lạc mà không hay biết. Tôi tin đa số trong chúng ta đã ý thức phần nào các hiểm họa đó. Tuy nhiên, các hiểm họa này rất khéo trá hình, khó nhận diện. Nhờ ơn Chúa chúng ta phải nhắc nhở cho nhau trong tiến trình theo Chúa.

Chủ yếu có ba lãnh vực chính liên quan đến đời sống của người Cơ-đốc:

Lãnh vực đạo đức. Giá trị đạo đức hiện nay bị suy giảm trầm trọng. Một số hành động trước kia nghe nói là đã hổ thẹn rồi mà nay trở nên bình thường và nhiều khi lại còn hãnh diện nữa! Một vấn đề khác khi làm một cuộc thăm dò để biết nơi nguy hiểm nhất tại Hoa Kỳ là đâu thì kết quả cho biết đó là thai nhi trong bụng mẹ. Thật đáng buồn! Người ta không còn tôn trọng hôn nhân trong ý nghĩa cao đẹp của nó và tỉ lệ số người ly dị trong hội thánh cũng ngang với người ngoài hội thánh. Đó là sự trôi lạc đáng lo ngại.

Lãnh vực xã hội. Vì suy thoái bên trong đời sống đã bộc lộ ra hành động bên ngoài cộng đồng. Các tệ trạng hút sách, rượu chè, cần sa, ma túy nghiện ngập, sắc dục gia tăng làm suy nhược tinh thần lẫn thể xác. Người ta chỉ chăm về lợi riêng mình và không chăm về lợi kẻ khác, tạo nên đua tranh, dành giật quyền hành chức vị mà không còn nghĩ đến tình nghĩa giữa bạn bè quen thân, cả đến gia đình.

Lãnh vực tâm linh. Như sứ đồ Phao-lô đã báo trước tình trạng suy thoái tâm linh trong thư tín thứ hai ông gửi cho Ti-mô-thê mà nay các việc đó xảy ra sờ sờ trước mắt, vị sứ đồ đã kể rõ: “*Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xác xược, hay nói xấu,*

ngịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy, phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhơn đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhơn đức đó”. 2 Ti-mô-thê 3: 2-5.

Điều đáng lo ngại

là ngày nay các việc này xảy ra khắp nơi và thường xuyên đến độ quen thuộc. Nó đến từ từ nên thấy dường như không thay đổi bao nhiêu và mặc nhiên chấp nhận vì không còn ai phản đối nữa! Đó là một sự trôi lạc vô cùng nguy hiểm.

Nếu bình tâm suy nghĩ chúng ta sẽ thấy điều ác dường như đang thắng trong lúc này. Cả một hệ thống khuynh tả đang hoạt động ráo riết để lấn át điều thiện, ăn ruồng bên trong và hô hào bên ngoài qua các phương tiện truyền thông, tràn lan khắp nơi. Trong lúc đó Hội Thánh dường như ở trong tư thế bị động và cố gắng duy trì tính chất mặn của muối và ánh sáng cho trần gian trong phạm vi địa phương mình. Do đó, lời cảnh cáo của trước giả thư Hê-bơ-rơ trở nên vô cùng thích hợp cho Hội Thánh ngày nay: “*Hãy giữ kẻo bị trôi lạc*”.

Cầu xin Chúa đánh thức con

dân Chúa qua kỳ Hội Đồng quan trọng này và đề cao cảnh giác “*giữ vững điều mình đã nghe, e kéo bị trôi lạc chẳng*”.

Tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ trong suốt 34 năm qua giữ vững giềng mối Chúa dạy, phù hợp với Thánh Kinh, thường gióng lên tiếng kêu báo thức và hồi chuông cảnh tỉnh cho tôi con Chúa về những hiểm họa tâm linh trong ánh sáng của Lời Chúa. Tạ ơn Chúa ban cho các tôi con Chúa trong Giáo Hạt chú ý lắng nghe và trung tín phục vụ trong trách nhiệm của mình. Chúa đã ban cho thu gặt được nhiều thành quả rất khích lệ.

Như trong năm 2008, Giáo Hạt có 98 hội thánh, tăng thêm 3. Số tín hữu là 12,889, tăng 160 người. Số người bước vào chức vụ hầu việc Chúa có thêm 28 tôi tớ Chúa.

Tiền dâng các Hội Thánh thu được là: \$10,018,339.35 Mỹ kim. Tăng \$572,823 so với năm 2007 thật đáng kể giữa lúc nền kinh tế đang gặp khó khăn. Hoạt động của các mục vụ không suy giảm từ địa phương đến Giáo Hạt. Các Trại bồi linh, khóa huấn luyện, Hội đồng Mục sư Truyền Đạo, Giáo dục Thần Học đều tiến triển khả quan.

Đây là một số tiêu biểu dâng lên lời cảm tạ Đức Chúa Trời Ba Ngôi và kính trình Hội Đồng trong giờ này.

Để chuẩn bị cho hướng đi tương lai, trang bị tôi con Chúa sự hiểu biết cần thiết trước các ảnh hưởng nguy hại của thời đại chúng ta đang sống, Ban Chấp Hành Giáo Hạt cậy ơn Chúa gióng lên hồi chuông cảnh báo và cầu xin Ba Ngôi Đức Chúa Trời và giúp Giáo Hạt Việt Nam chúng ta trong những ngày qua sẽ tiếp tục nâng đỡ cho Hội Thánh Việt Nam nói riêng và Hội Thánh trên toàn thế giới nói chung trước hiểm họa trôi lạc của ngày sau rồi để Hội Thánh trở nên “*Hội Thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được trước*” ngày Chúa Giê-xu trở lại (Ê-phê-sô 5:27). “*Vậy nên chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe, e kéo bị trôi lạc chẳng*”.

Mục Sư Nguyễn Anh Tài/GHT

(Diễn văn Khai Mạc Hội Đồng

Giáo Hạt lần thứ 34

Chapman University, Orange,

California 3-7/7/09)

Chân Dung Gia Đình Gương Mẫu trong *Châm Ngôn 31*

Trang Gia Đình kỳ này chúng ta sẽ nhìn vào sách Châm Ngôn chương thứ 31, để tìm những điều Chúa muốn nhắc nhở gia đình chúng ta ngày nay. Châm Ngôn chương 31:10-31 có tựa đề “Khen Ngợi Người Nữ Tài Đức,” tuy nhiên, khi phân tích đoạn Kinh văn này chúng ta nhìn thấy hình ảnh của một gia đình. Vì thế chúng tôi mạn phép đặt cho phân đoạn này tựa đề “Chân Dung Một Gia Đình Gương Mẫu.” Mời quý vị cùng đọc lại Châm ngôn chương thứ 31, từ câu 10 đến 31:

“Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trởi hơn châu ngọc. Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, Người sẽ chẳng thiếu huê lợi. Trọn đời nàng làm cho chồng được ích lợi, Chớ chẳng hề sự tổn hại. Nàng lo tìm lông

chiên và gai sợi, Lạc ý lấy tay mình mà làm công việc. Nàng giống như các chiếc tàu buôn bán, Ở từ chỗ xa chở bánh mình về. Nàng thức dậy khi trời còn tối, Phát vật thực cho người nhà mình, và cất công việc cho các tớ gái mình. Nàng tưởng đến một đồng ruộng, bèn mua nó được; Nhờ hoa lợi của hai tay mình, nàng trồng một vườn nho. Nàng thất lưng bằng sức lực, và làm hai cánh tay mình ra mạnh mẽ. Nàng cảm thấy công việc mình được ích lợi; Ban đêm đèn nàng chẳng tắt. Nàng đặt tay vào con quay, Và các ngón tay nàng cầm con cúi. Nàng mở đưa tay ra giúp kẻ khó khăn, giơ tay mình lên tiếp người nghèo khổ. Nàng không sợ người nhà mình bị giá tuyết, Vì cả nhà đều mặc áo bằng lông

chiên đở sấm. Nàng làm lấy những chăn mền; Áo xống nàng đều bằng vải gai mịn màu đỏ điều. Tại nơi cửa thành chồng nàng được chúng biết, khi ngồi chung với các trưởng lão của xứ. Nàng chế áo lót và bán nó; Cũng giao đai lưng cho con buôn. Nàng mặc lấy sức lực và oai phong, Và khi tưởng đến buổi sau, bèn vui cười. Nàng mở miệng ra cách khôn ngoan, Phép tắc nhân từ ở nơi lưỡi nàng. Nàng coi sóc đường lối của nhà mình, Không hề ăn bánh của sự biếng nhác. Con cái nàng chối dậy, chúc nàng được phước; Chồng nàng cũng chối dậy, và khen ngợi nàng rằng: Có nhiều người con gái làm lụng cách tài đức, Nhưng nàng trội hơn hết thảy. Duyên là giả dối, sắc lại hư không; Nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ được khen ngợi. Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng; Khá để các công việc nàng ngợi khen nàng tại trong cửa thành.”

Phân đoạn Kinh Thánh trên thường được đọc lên trong ngày Hiền Mẫu, để ghi nhận và ca ngợi công ơn của người vợ, người mẹ trong gia đình, cũng để học về phẩm hạnh của người nữ tài đức. Tuy nhiên, khi đọc từng câu trong phân đoạn này, chúng ta thấy tác giả không chỉ mô tả người nữ tài

đức, nhưng cũng nói đến chồng của người nữ tài đức và con cái của bà. Người chồng này tuy không được ghi trong đề tựa, nhưng sự hiện diện của ông rất rõ ràng, và ông đóng một vai trò quan trọng trong đời sống của người nữ tài đức. Nếu phụ nữ trong phân đoạn này là *người nữ gương mẫu* thì chồng của bà xứng với danh hiệu *người chồng gương mẫu*. Đúng ra, có thể nói, nếu phụ nữ này không có một người chồng gương mẫu, bà đã không thể là người nữ tài đức. Trước hết chúng ta sẽ nhìn vào hình ảnh người chồng gương mẫu.

Chân Dung Người Chồng Gương Mẫu

Đặc Điểm của Người Chồng Gương Mẫu

Người chồng mô tả trong Châm Ngôn 31 có ít nhất sáu đặc điểm sau đây: (1) Nhìn thấy giá trị của vợ, (2) Tin cậy vợ, (3) Biết công khó của vợ, (4) Chú trọng vẻ đẹp bề trong, (5) Quan tâm chăm sóc con cái, và (6) Xem trọng giá trị tâm linh.

1. Nhìn biết giá trị của vợ: *Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trội hơn châu ngọc*

Trước hết, người chồng gương

mẫu nhìn thấy giá trị của vợ. Hôn nhân là món quà Đức Chúa Trời ban cho con người vì Chúa biết loài người ở một mình không tốt. Sáng thế ký 2:18 ghi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt” và Chúa đã sửa điều không tốt đó, Chúa nói: “ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó.” Như vậy, người vợ, người chồng bên cạnh chúng ta là điều tốt, là món quà Chúa ban cho tất cả những người đã bước vào hôn nhân.

Trong hôn nhân, chồng là món quà quý Chúa ban cho người vợ, vợ là quà đặc biệt Chúa ban cho người chồng. Châm Ngôn 18:22 dạy: “Ai tìm được một người vợ tức tìm được một điều phước, và được hưởng ân điển của Đức Giê-hô-va.” Châm Ngôn 19:14 thì nói: “Nhà cửa và tài sản là cơ nghiệp của tổ phụ để lại, còn một người vợ khôn ngoan do nơi Chúa Hằng Hữu mà đến.” Không chỉ người vợ mới là ơn phước Chúa ban cho các ông nhưng người chồng khôn ngoan cũng là phước Chúa ban cho các bà. Nhưng điều đáng tiếc là, khi sống bên cạnh nhau hết ngày này sang ngày khác, vì những đụng chạm trong đời sống, chúng ta không còn thấy người bạn đời là ơn phước Chúa ban cho mình, lắm khi chính chúng ta

cũng không còn là ơn phước cho người phối ngẫu, nhưng chỉ là gánh nặng, là niềm đau cho nhau mà thôi.

Người chồng gương mẫu nhìn thấy giá trị cao quý của vợ. Ông đặt vợ vào ưu tiên hàng đầu trong đời sống. Kinh Thánh ghi: “Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trởi hơn châu ngọc.” Châu ngọc là điều quý giá; trong văn hóa nào, chủng tộc nào, châu ngọc cũng có giá trị rất lớn, ai cũng yêu chuộng tìm kiếm, muốn sở hữu châu ngọc. Người có nhiều châu ngọc trong tay được kể là giàu có, sang trọng. Người chồng gương mẫu nhìn thấy vợ ông có một giá trị lớn, không chỉ như châu ngọc mà còn trởi hơn, giá trị hơn châu ngọc. Ông không những thấy vợ quý hơn châu ngọc vì có giá trị lớn nhưng cũng biết vợ mình là điều rất hiếm, “ai sẽ tìm được?” Có những ông chồng chỉ quý vợ khi chưa cưới. Khi chưa chinh phục được trái tim của người mình yêu thì chiều chuộng, chăm sóc rất kỹ, tốn kém bao nhiêu tiền bạc, mất bao nhiêu thì giờ cũng được, nhưng khi cưới được rồi thì không quý trọng nữa. Có những ông chồng sau ngày cưới không bao lâu liền quên vợ hay để vợ qua một bên để đeo đuổi những điều khác. Đeo đuổi công

danh sự nghiệp, tiền bạc vật chất, những thú vui không chính đáng, có khi là đeo đuổi một hình bóng khác. Cũng có những ông chồng xem vợ như là vật sở hữu, mình nắm giữ trong tay. Những người này nghĩ rằng mình đã dày công đeo đuổi, mất thì giờ để chinh phục, tốn nhiều tiền bạc để cưới về nên xem vợ như người giúp việc, mình có quyền đòi hỏi, sai bảo la mắng thế nào cũng được. Đây là những quan niệm sai lầm, không xứng hợp với lời Chúa dạy. Lời Chúa dạy rằng chồng phải yêu vợ và hy sinh cho vợ như Chúa đã yêu và hy sinh cho Hội Thánh, chồng phải yêu vợ như chính thân mình, đừng cư xử cay nghiệt với vợ. Những lời dạy này Chúa phán truyền cho chúng ta qua sứ đồ Phao-lô, như sau: “Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh, phó chính mình vì hội thánh... Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy” (Ê-phê-sô 5:25 & 28) Trong thư Cô-lô-se, sứ đồ Phao-lô lại viết: “Hỡi kẻ làm chồng, hãy



yêu vợ mình, chớ hề ở cay nghiệt với vợ” (Cô-lô-se 3:19)

Người chồng gương mẫu trong Châm Ngôn 31, có lối cư xử đi đôi với đặc điểm của ông. Vì nhìn thấy giá trị của vợ nên ông quý chuộng, yêu thương và tôn trọng vợ. Ông không những thấy vợ mình quý hơn châu báu nhưng cũng là điều rất hiếm: ai sẽ tìm được? Có bao giờ quý bà nghe chồng nói về mình hay nói với mình như vậy không? Nói những câu như: “Anh quý em vô cùng? Em là món quà quý giá Chúa ban cho đời sống anh;” hoặc nói: “Em quý hơn vàng ngọc, châu báu. Em là điều quý và hiếm, có giá trị rất lớn đối với anh.” Có lẽ các anh còn trẻ có thể nói với người yêu hoặc người vợ chưa cưới những câu như thế, chứ còn với người vợ lâu năm thì các ông chỉ thấy chán chứ không quý. Có ông chồng kia nói với vợ: “Bà già rồi, nhìn bà tôi thấy chán quá!” Có

người mỗi khi giận vợ lại nói: “Hồi đó có bao nhiêu người đẹp thương tôi mà tôi tội nghiệp bà nên tôi vớt bà.” Hoặc nói: “Bà mà không

chiều tôi, tôi ra ngoài kia có bao nhiêu người đẹp đang chờ!” Đó là những lời nói làm tổn thương vợ. Có người không dám nói ra những lời như thế nhưng trong lòng cứ ân hận hối tiếc sao hồi đó không cưới cô nọ cô kia mà lại cưới bà này!! Những ông chồng suy nghĩ hay nói ra những lời như thế là không trưởng thành: Người vợ mình đã chọn sao bây giờ chê? Chúng tôi mình đã thiếu khôn ngoan, không trưởng thành khi chọn người bạn đời.

Quý vợ, tôn trọng vợ là vâng lời Chúa dạy, sứ đồ Phi-e-rơ khuyên: “Hỡi người làm chồng, hãy tỏ điều khôn ngoan ra trong cách ăn ở với vợ mình, như là với giống yếu đuối hơn; vì họ sẽ cùng anh em hưởng phúc sự sống, nên hãy kính nể họ, hầu cho không điều gì làm rối loạn sự cầu nguyện của anh em.” (I Phi-e-rơ 3:7).

Trong cách ứng xử với người vợ mà Chúa đặt để bên cạnh mình, quý ông cần có sự khôn ngoan của Chúa, để tế nhị trong cách cư xử, không xem vợ như là tài sản, là đồ dùng hay

người giúp việc, nhưng tôn trọng quý chuộng vì vợ là món quà đặc biệt Chúa ban cho cuộc đời mình, và cũng quý vợ vì vợ yếu đuối hơn. Có những ông chồng không thương vợ, quý vợ nhưng đối xử cay nghiệt, thiếu yêu thương, rồi đến khi vợ qua đời mới tiếc thương, ân hận; lúc nhìn thấy giá trị của vợ thì đã quá muộn. Ước mong quý ông khi đọc những lời này sẽ noi gương người chồng gương mẫu mà Thánh Kinh mô tả, sẽ trân quý người bạn đời và yêu thương, chăm sóc, quý chuộng đúng như lời Chúa dạy.

2. Tin cậy vợ

Đặc điểm thứ hai của người chồng gương mẫu, mô tả trong Châm Ngôn 31, là tin cậy vợ. Kinh Thánh ghi: *Lòng người chồng tin cậy nơi nàng* (c. 11a). Người chồng gương mẫu không những biết giá trị của vợ nhưng cũng **tin cậy** vợ.

Tuy Kinh Thánh không nói chi tiết nhưng chúng ta biết rằng khi một người chồng có lòng tin cậy vợ là tin cậy về mọi mặt. Tin rằng vợ là người Chúa ban cho mình để nâng đỡ mình trên đường đời.



Người chồng gương mẫu tin cậy tình yêu của vợ, tin cậy tấm lòng chân thành, chung thủy của vợ. Người chồng này cũng tin cậy vào khả năng, sự khôn ngoan, và đảm đang của vợ. Nhìn những công việc người vợ trong gia đình này làm chúng ta thấy rõ điều đó. Châm ngôn 31:13-24 kể ra những việc lớn lao và hữu ích người nữ tài đức thực hiện, nhờ lòng tin cậy của chồng. Nhờ được chồng tin cậy bà đan dệt, đi buôn bán, dậy sớm phân chia công việc cho đầy tớ, nàng mua đất ruộng để đầu tư cho gia đình; nàng dệt vải, may vá cho người trong gia đình và cũng nghĩ đến người nghèo khổ và giúp đỡ họ.

Ngược lại với tin cậy là nghi ngờ. Có những ông chồng không tin cậy vợ nhưng lúc nào cũng nghi ngờ, nghi ngờ trong mọi việc, về mọi mặt: Nghi ngờ tình yêu của vợ, nghi vợ không đủ khả năng để quán xuyến việc nhà, nghi ngờ cách vợ chi dùng tiền bạc. Người chồng tin cậy vợ không theo dõi, dò xét vợ nhưng giao thác những công việc quan trọng, hợp với khả năng của vợ. Người chồng gương mẫu trong Châm Ngôn 31 tin cậy vợ, để vợ sắp xếp công việc trong nhà, tự do buôn bán kinh doanh, cũng như tiếp xúc với người chung quanh. Ông

không chỉ tin cậy mà còn khích lệ vợ. Vì vậy bà làm được rất nhiều việc, việc trong nhà, việc bên ngoài, việc lớn, việc nhỏ.

Không gì khích lệ các bà cho bằng khi các bà chia sẻ với chồng một lời đề nghị và chồng nói: Em có ý đó rất hay, được, cứ làm thử đi, anh sẽ giúp. Có những ông chồng không cho vợ làm gì hết. Vợ có ý định gì cũng ngăn cản, vì muốn vợ tùy thuộc mình, hoặc vì không tin là vợ có thể làm được việc gì. Vợ xin đi học, thì bàn ra, nói: “Em đi học để làm gì? Muốn làm thầy người ta sao?” Có ông thì nói: “Anh học cũng như em học vậy, em đâu cần học làm gì?” Hoặc nói: “Em già rồi, học làm chi, để dành tiền đó cho con đi học.”

Có người khi vợ muốn làm một việc gì quan trọng thì sợ vợ thành công hơn mình, nên bàn ra hoặc mong vợ thất bại, làm hỏng việc để không hơn chồng. Có người cho vợ đi làm, đi học nhưng lúc nào cũng nghi ngờ, theo dõi. Nếu vợ có thể lái xe thì canh khoảng cách từ nhà đến trường, từ nhà đến sở, mỗi ngày đọc đồng hồ trong xe xem vợ có đi chỗ nào khác mà mình không biết. Có người thì không tin cậy khả năng tính toán của vợ nên kiểm soát từng đồng tiền vợ chi dùng.

Có ông chồng kia mang nhiều mặc cảm, lúc nào cũng nghĩ rằng vợ không thương mình nên mỗi khi vợ đi đâu xa hay đi ra tiếp xúc trò chuyện với người mình không quen biết thì lo lắng không yên; khi vợ nói điện thoại thì nghe lén, đọc lén điện thư của vợ, v.v... Người chồng tin cậy khả năng của vợ khi vợ muốn học thêm để tiến thân sẽ không ngăn cản, không lo sợ nhưng còn khuyến khích và tạo mọi điều kiện dễ dàng cho vợ đi học. Quý ông cần khích lệ vợ đi ra, giao thiệp, học hỏi, học thêm, ra ngoài đi làm, tiếp xúc với bạn bè và người chung quanh. Khi vợ đi đâu không theo dõi, không nghi ngờ. Theo lời Chúa dạy tình yêu thật không nghi ngờ sự dữ nhưng tin mọi sự, trông cậy mọi sự (I Cô-rinh-tô 13:5&7). Người chồng gương mẫu tin cậy vợ vì thật lòng yêu vợ.

3. Biết công khó của vợ

Đặc điểm thứ 3 của người chồng gương mẫu là biết công khó của vợ. Kinh Thánh ghi: *Chồng nàng chỗi dậy và khen ngợi nàng... Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng, khá để các công việc nàng ngợi khen nàng tại trong cửa thành.* (Châm Ngôn 31:28b & 31). Người chồng gương mẫu tin cậy vợ, để vợ làm những việc quan trọng, lớn lao và

cũng trông mong vợ được nhìn thấy kết quả và được hưởng những điều do công lao khó nhọc của mình tạo nên. Ông nói: *Hãy ban cho nàng bông trái của tay nàng, khá để các công việc nàng ngợi khen nàng tại trong cửa thành.* Người chồng này không tranh cạnh, cũng không ganh đua với vợ nhưng ghi nhận công khó của vợ và mong ước điều tốt cho vợ. Có những ông chồng chẳng bao giờ quan tâm đến những cực nhọc vợ phải gánh chịu trong bốn phận người vợ người mẹ, cũng chẳng bao giờ biết đến công khó của vợ. Vợ sinh con, nuôi con, chăm sóc con, thức đêm khi con đau ốm; vợ lo việc cơm nước, giặt giũ, giữ gìn nhà cửa ngăn nắp, v.v... chồng xem đó là những trách nhiệm đương nhiên của người nội



trợ. Có người không biết nổi khó nhọc của vợ nhưng còn tranh giành công khó của vợ: Khi con ngoan ngoãn, học giỏi, nên người, thì hãnh diện khoe đó là con của mình, nhờ công khó của mình; nếu con không ngoan không giỏi thì bảo tại mẹ của chúng hoặc nói vì chúng giống mẹ. Biết công khó của vợ, người chồng gương mẫu khích lệ vợ và không tiếc lời khen. Ông nói: *Có nhiều người con gái làm lụng cách tài đức, nhưng nàng trội hơn hết thảy.* Người chồng này không chỉ khen chiếu lệ nhưng thật sự khen vợ, khen hết lời, hết lòng. Câu nói của ông hàm ý: Có nhiều phụ nữ giỏi nhưng vợ tôi là nhất, không ai bằng. Người chồng này có lẽ hơi chủ quan, nhưng đối với ông và dưới cái nhìn của ông, vợ ông là người giỏi nhất. Thật ra nam cũng như nữ, người lớn tuổi cũng như người trẻ tuổi, khi làm được việc gì cũng đều cần nghe và mong ước được nghe lời khen. Cũng vậy, các bà rất cần lời khen, lời khích lệ của chồng. Khi nấu ăn chẳng hạn, ngon hay không tùy khẩu vị và ý thích của mỗi người. Các ông nên nhìn thấy công khó của vợ khi chuẩn bị bữa ăn cho gia đình và khen, đừng so sánh vợ với người khác. Nhiều người không khen vợ mình nhưng lại khen vợ người

khác, so sánh vợ mình với vợ người khác, làm cho vợ nản lòng và thêm mặc cảm. Chúng ta không nên so sánh người này với người kia. Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta mỗi người khác nhau, ban cho ân tứ, khả năng khác nhau, không ai giống ai, và không gì buồn cho bằng khi mình cố gắng hết sức trong bổn phận với gia đình, không bao giờ có một lời khen mà chỉ nghe những lời chê trách. Có ông chồng kia thường nói với vợ: “Sao vợ người ta tài giỏi, làm gì cũng được, khéo ăn nói, khéo chi dùng tiền bạc, còn bà không làm gì nên chuyện, tôi vô phước có người vợ như bà.” Một số người thì nghĩ rằng đã là vợ chồng dâu cần phải khen nhau, khen là khách sáo. Vì nghĩ như thế nên vợ nấu ăn ngon không bao giờ khen. Có người nói với vợ: “Khi nào tôi ăn hết có nghĩa là ngon, bà không biết sao?” Và còn trách: “Sống với chồng lâu rồi mà không biết ý chồng gì cả!” Kinh Thánh dạy chúng ta cần nói với nhau những lời ân hậu, khích lệ, “lời lành để giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến” (Ê-phê-sô 4:29). Lời khen là một trong những lời lành mà quý ông cần nói với vợ (còn tiếp)

Minh N. Thi



Sơ lược tiểu sử
Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường
(1970-2009)

Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường sinh ngày 10 tháng 5, 1970 tại Việt Nam, là con thứ năm của Ông Bà Mục sư Đỗ Trung Tín, theo ba mẹ qua Mỹ năm 1994, diện HO.

- Năm 1998: được Chúa kêu gọi vào Thánh Kinh Thần Học Viện Giáo Hạt
Năm 2001: Tốt nghiệp Cao Đẳng Thần Học
Năm 2001: Lập gia đình với cô Trâm Thị Thanh Trang
Năm 2002 - 04: Quản nhiệm hội thánh New Orleans, LA.
Năm 2006: Được phong chức Mục sư.
Năm 2004 - đến 30/8/2009: Quản nhiệm hội thánh Rockdale, GA.
Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường bị tai nạn và qua đời vào lúc 15:00 giờ, Chúa Nhật 30/8/2009, trên đường đi hầu việc Chúa, để lại vợ hiền đang mang thai đứa con trai đầu lòng được khoảng 6 tháng, để lại ba mẹ, anh em và sự yêu thương, quý mến của toàn thể tôi con Chúa. Tang lễ Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường được tổ chức long trọng và vinh hiển danh Chúa tại nhà quàn 500 Harbins Rd, Lilburn, do Mục Sư Giáo Hạt Trưởng chủ lễ.

Lời Tri Ân của Mục Sư Đỗ Trung Tín

Kính thưa Mục sư Giáo Hạt Trưởng,
Ban Chấp Hành Giáo Hạt
và toàn thể quý đây tớ, con cái Chúa

Chiều Chúa Nhật 30/8/09, cố Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường, con của chúng tôi đang trên đường đi hầu việc Chúa thì bị tai nạn xe nên đã về yên nghỉ trong Nước Chúa.

Trong giờ phút vô cùng đau xót, gia đình chúng tôi xin chân thành tri ân Mục sư Giáo Hạt Trưởng, Ban Chấp Hành Giáo Hạt, cùng hết thầy tôi con Chúa khắp nơi đã cầu nguyện, gọi điện thoại, e-mail, đến tận nơi an ủi chia buồn và tiễn đưa con chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Thay cho Ông Bà Trâm Vi Đức, nhọc gia cố Mục sư Vĩnh Tường, bà QP Mục sư, cùng hết thầy gia đình chúng tôi đồng cảm tạ.

Mục sư và Bà Đỗ Trung Tín



VINH DỰ THẬT

Vào năm thứ hai mươi đời Đức Giáo Hoàng John Paul Đệ Nhị, Kofi Annan làm Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc, William Jefferson Blythe Clinton làm tổng thống, Albert Arnold Gore làm phó tổng thống Hoa Kỳ và Peter Bart Wilson làm thống đốc bang California, thì có lời Đức Chúa Trời kêu gọi Đỗ Trung Vĩnh Tường, con thứ năm của ông bà Mục sư Đỗ Trung Tín làm người giảng Tin Lành. Thầy Tường đã vào Thánh Kinh Thần Học Viện học lời Chúa để giảng về sự ăn năn và ân điển của Đức Chúa Trời...

Trước sự sự phô trương âm ỉ của thế gian thì sự kêu gọi và dẫn thân phục vụ Đức Chúa Trời của một thanh niên tầm thường thì có ý nghĩa gì? Cũng như Bác sĩ Lu-ca muốn làm nổi bật sự tương phản giữa một sứ giả của Đức Chúa Trời với những người có máu mặt của thế gian khi ông ghi lại: *Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len, An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm, thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giăng, con Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng (Lu-ca 3:1-2).*

So với những nhân vật nổi bật thời bấy giờ thì Giăng Báp-tít là một người tầm thường với một thân thể tầm thường và một cách ăn mặc bất bình thường. Dầu vậy, ông là một nhân vật hết sức quan trọng vì đã nhận được sự kêu gọi của Chúa để mang một sứ điệp quan trọng của Chúa cho con dân Chúa và dọn đường cho Con Độc Sinh của Chúa. Thử hỏi, còn ai vinh dự hơn Giăng Báp-tít? Chính Chúa Giê-xu cũng xác nhận, *“Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bẻ đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn*

Giăng Báp-tít.” (Ma-thi-ơ 11:11a). Trái lại, Giăng Báp-tít có một sự nhận định thật khiêm nhu về chính bản thân: “Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài” (Ma-thi-ơ 3:11). Đương nhiên chúng ta biết rằng Giăng Báp-tít không nói những lời khiêm nhường giả tạo hay khách sáo nhưng là một sự nhận định chính xác về chính bản thân trước một Đấng Thánh Siêu Việt. Được làm sứ giả dọn đường cho Chúa là một vinh dự to lớn cho Giăng Báp-tít.

Dù Chúa Giê-xu có phán rằng “trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít,” song Chúa nói tiếp “kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người.” (Ma-thi-ơ 11:11b) Giăng Báp-tít được vinh dự và tôn trọng không phải vì chính bản chất hay, địa vị hay công việc của ông nhưng bởi chính sứ mạng của Chúa ban cho ông.

Nhưng theo lời Chúa Giê-xu thì sự cao trọng của Giăng Báp-tít chưa đạt đến những “kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng.” Vậy thì những “kẻ rất nhỏ hèn” này là ai và làm gì mà được “tôn trọng” hơn Giăng Báp-tít?

Thứ nhất, mặc dù Giăng Báp-tít là một người được “dậy dỗ Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ” (Lu-ca 1:15) và được nhận lãnh sứ mạng dọn đường cho Chúa, ông cũng có những lúc yếu đuối nghi ngờ về “Đấng đến sau” đến nỗi sai các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu (Ma-thi-ơ 11:2-3). Ngài bảo họ về thuật lại cùng Giăng những điều đã chứng kiến “kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phong được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành.” Nhưng Ngài cũng có một lời khuyên cáo với Giăng Báp-tít và tất cả các môn đồ: “Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cơ ta!” (Ma-thi-ơ 11:4-6). Như vậy, những “kẻ rất nhỏ hèn” mà được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít có lẽ là những người không chỉ nhận thấy phần đầu của đời sống và chức vụ của Chúa Giê-xu mà nản lòng và nghi ngờ, nhưng thấy được phần sau là sự sống lại và uy quyền ban cho sự sống đời đời của Ngài.

Thứ hai, nếu Giăng Báp-tít được tôn trọng vì sứ mạng ông nhận lãnh từ Chúa thì vinh dự của ông không thể bằng những kẻ đến sau,

(Xem tiếp trang 45)

Sinh hoạt Giáo Hạt



Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 34 - California

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ đã tổ chức Hội Đồng Giáo Hạt lần thứ 34 tại Chapman University, California, từ tối thứ Sáu 3/7 đến tối thứ Ba 7/7/2009. Chủ đề: **“Hãy Giữ Kẻo Trôi Lạc”** với câu gốc: **“Vậy nên, chúng ta phải càng giữ lấy điều mình đã nghe, e kẻo bị trôi lạc chẳng”** (Hê-bơ-rơ 2:1). Mục sư Nguyễn Anh Tài, Giáo Hạt Trưởng, chủ tọa Hội Đồng, với sự tham dự của gần 300 Mục sư, Truyền Đạo, Công Tác Viên Mục Vụ, đại biểu tín hữu và đông đảo tôi con Chúa khắp nơi, từ Việt Nam, Âu Châu v.v...

Cũng như mọi năm, Hội Đồng Giáo Hạt luôn bắt đầu với buổi cầu nguyện lúc 7:30 tối thứ Sáu 3/7/2009. Mục sư Huỳnh Văn Linh chia sẻ Lời Chúa với đề tài: **“Đấng Bảo Đảm Độc Đáo”**, theo Hê-bơ-rơ 7:11-25, kêu gọi Hội Đồng thiết lập mối liên hệ thẩm thiết với Chúa và đẩy mạnh đời sống cầu nguyện vì **“Chúa Giê-xu là Đấng đang cầu thay cho tôi”**.

Mỗi sáng đều có giờ tĩnh nguyện từ 6:30, với các tôi tớ Chúa và đề tài như sau: Mục sư Nguyễn Văn Nghĩa - **“Hãy Chỗi Dậy và Xây Sửa Lại”**; Mục sư Nguyễn Thanh Phiên - **“Tiến Tới Trong Sự Trưởng Thành”**; Bà TĐ Lê Thị Hồng Ân - **“Công Thức của Đức Chúa Trời”**; Mục sư Nguyễn Đăng Minh - **“Cam Kết”**.

Diễn giả của Lễ Khai Mạc và ngày Chúa Nhật là Mục Sư Donald Wiggins, Mục sư Hồ Thế Nhân thông dịch, qua hai sứ điệp **“Knowing the Power of the Gospel of Christ”** (Nhận Biết Quyền Năng của Phúc Âm Đấng Christ), theo Rô-ma 1:11-17 và **“Anchored in the**

Gospel of Christ” (Neo Vào Phúc Âm Đấng Christ), theo Hê-bơ-rơ 2:1-4. Sứ điệp đêm Bế Mạc, qua Mục sư Giáo Hạt Trưởng là “*Hãy Giữ Kéo Trôi Lạc*”, dựa trên Hê-bơ-rơ 2:1-4.

Ngoài chương trình của Thánh Kinh Thần Học Viện, Truyền Giáo, các Đoàn Nam Giới, Phụ

Nữ, Gia Đình Trẻ, Thanh Niên, năm nay có thêm chương trình Thờ Phụng Liên Thế Hệ vào chiều Chúa Nhật với chủ đề “*Paul’s*



Mục Sư GHT giới thiệu diễn giả

Prayers for the Church”, diễn giả là Mục sư Jason Ostrander, Tổng Đoàn Trưởng Thanh Niên Tổng Hội. Trong ngày Chúa Nhật, hội đồng cũng dành thì giờ tri ân ông bà Mục Sư Joe Kong, Giám Đốc



Ca Đoàn các Hội Thánh

Mục Vụ Liên Văn Hóa Tổng Hội, trước khi ông bà trở về Kampuchia hầu việc Chúa, và trao quà của Tổng Hội đến Mục Sư Nguyễn Hoài Đức, tri ân 50 năm hầu việc Chúa. Ngày thứ Hai, 6/7, Hội Đồng bầu Ban Tiến Cử, chuẩn bị cho việc bầu cử



Tri ân MS Nguyễn H. Đức và OB MS Joe Kong

Giáo Hạt Trưởng trong Hội Đồng năm tới và tu chính nội quy.

Ngày cuối của Hội Đồng được dành cho chương trình huấn luyện đặc biệt, các tôi con Chúa tự chọn tham dự trong các đề tài:

1. “Hội Thánh Sống Mạnh” - Mục Sư Dale Edwardson.
2. “Chăm Sóc Gia Đình” - Ông Bà Mục Sư Nguyễn Thị.
3. “Hành Chánh Hội Thánh” - Mục Sư Nguyễn Văn Nghĩa.
4. “Master Planning” - Mục Sư Thomas Stebbins.
5. “Thờ Phượng” - Mục Sư Đặng Minh Trí.
6. “Tài Chánh Hội Thánh Địa Phương” - Truyền Đạo Bùi Tất Nhuận.
7. “Giải Quyết Xung Đột” - Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên.
8. “Thông Hiểu Giới Trẻ” - Mục Sư Phan Trần Dũng, TĐ Hồ Cơ Nghiệp.

Khuôn viên rộng lớn và tiện nghi của Chapman University đã cung ứng đủ chỗ cho gần 2000 người tham dự Lễ Thờ Phượng ngày Chúa Nhật cũng như các chương trình lễ chính và 650 thanh niên họp riêng trong chương trình nói tiếng Anh.

Ai nấy ra về, lòng thỏa nguyện, ghi nhận mọi ơn lành của Chúa trên Hội Đồng và toàn thể con dân Chúa.

Hội Thánh Orlando, Florida

Ban Thanh Tráng Hội Thánh Orlando tổ chức trại Hè 2009 tại



Wickham Park, Melbourne Florida, từ thứ Sáu 1/5/09 đến Chúa Nhật 3/5/09 thật đầy phước Chúa, giữa khung cảnh thiên nhiên hiền hòa, đầy nắng ấm. Ngoài giờ học

Kinh Thánh, các em nhỏ còn được sinh hoạt chung qua các trò chơi và các môn thể thao. Đây là kỳ trại thứ nhì của Thanh Tráng.

Thông Tín Viên

Trại Hè Thanh Niên Miền Đông Nam Hoa Kỳ

Từ 22-25/5/2009, Phân Đoàn Thanh Niên Miền Đông tổ chức trại hè tại Table Rock Camp, South Carolina, khoảng 130 trại viên tham

dự. Đây là cơ hội cho các bạn trẻ thông công và học hỏi Lời Chúa, với chủ đề “*Hành Trình Đức Tin*”. Diễn giả là Mục sư Quang Nhật Anh Tài, Mục sư NC Võ Hoàng Hải, Mục sư NC Hứa Trung Tín, với các sứ điệp đầy ơn.



Dù thời tiết không thuận lợi vì mưa lớn, nhưng cảm tạ Chúa đã dừng cơn mưa sau khi các trại sinh khẩn thiết cầu nguyện để trại có đêm lửa trại thỏa nguyện. Ai nấy đều cảm nhận sự trả lời rõ ràng của Chúa. Có một thân hữu tiếp nhận Chúa.

Một người tham dự

Hội Thánh Charlotte, North Carolina

Chiều Chúa Nhật 7/6/2009, Hội Thánh đã cử hành Lễ Bổ Nhiệm Phụ tá Quản Nhiệm cho Truyền Đạo Nguyễn Hữu Nhật, và bổ chức Công Tác Viên Mục Vụ, đặc trách Cơ-đốc Giáo Dục, cho Cô Nguyễn Thái Mỹ Hòa, dưới sự chủ tọa của Mục Sư Nguyễn Thanh Phiên, Nghị Viên Ban Chấp Hành Giáo Hạt.

Ngoài Hội Thánh nhà, còn có một số tôi con Chúa từ các Hội Thánh lân cận tham dự. Sau phần thờ phượng,

Mục Sư chủ lễ đã giảng luận đề tài: “*Hiệp Tác Để Đạt Chiến Thắng*” (Xuất Ê-díp-tô ký 17:8-16) đem lại nhiều khích lệ. Sau nghi thức bố chức, các Mục Sư hiện diện đặt tay cầu nguyện, xin Chúa hướng dẫn và ban phước cho hai tô-tớ Chúa trong trọng trách mới. Hội Thánh vui mừng cảm động được Chúa sai thêm con gặt vào đồng lúa.

Mục sư Nguyễn Văn Năm, Quản Nhiệm

Hội Thánh St. Petersburg, Florida

Lễ Kỷ Niệm 25 năm thành lập được tổ chức vào chiều thứ Bảy 13/6/2009 và ngày bồi linh vào Chúa Nhật 14/6/2009. Diễn giả là Mục Sư Giáo Hạt Trưởng.



Có khoảng 300 tô-tớ con Chúa vùng Florida tham dự. Lời Chúa được rao giảng với chủ đề: “*Hãy Đứng Vững*” dựa trên Ê-phê-sô 6:10-20, đã khích lệ tô-tớ con Chúa rất nhiều. Đại diện các Hội Thánh bạn đã

chúc mừng, tặng quà lưu niệm. Hội Thánh nhà cũng gửi quà kỷ niệm bày tỏ lòng biết ơn các tô-tớ Chúa đã có công gây dựng Hội Thánh suốt 25 năm qua. Sau khi Mục sư Nguyễn Hoài Đức cầu nguyện tất lễ, mọi người ở lại dự tiệc mừng, mỗi người tham dự được tặng một T-shirt lưu niệm. Cảm tạ Chúa vì mọi sự vinh hiển thuộc về Ngài,
Trần Văn Tám, Thư Ký



Ban Thờ Phượng

người ở lại dự tiệc mừng, mỗi người tham dự được tặng một T-shirt lưu niệm. Cảm tạ Chúa vì mọi sự vinh hiển thuộc về Ngài,

Ban Hiệp Nguyên vùng Đông Bắc Hạ

Ban Hiệp Nguyên Mục Sư, Truyền Đạo và Công Tác Viên Mục Vụ vùng Đông Bắc Hạ (từ New York đến Washington DC) đã tổ chức hiệp nguyện mỗi ba tháng tại các Hội Thánh trong khu vực.



Buổi Hiệp Nguyên ngày 20/6/09, đã tổ chức tại Hội Thánh Washington DC, có 17 tôi tớ Chúa tham dự. Chương trình gồm ca ngợi Chúa, làm chứng, tâm tình, chia sẻ kinh nghiệm, học Lời Chúa và cầu thay cho

công việc Chúa chung tại các hội thánh. Hầu hết quý tôi tớ Chúa tham dự đều rất thoả lòng vì đây là những giờ phút quý báu và cần thiết cho chức vụ người hầu việc Chúa.

Mục sư Nguyễn Thiện Tín

Hội Thánh Grand Prairie, Texas - Mười Lăm Năm Thành Lập

Nhân kỷ niệm 15 năm thành lập, Hội Thánh Grand Prairie vui mừng tiếp đón Mục sư Lê Vĩnh Thạch, Thư Ký BCH Giáo Hạt Việt



Nam-Hoa Kỳ và nhiều tôi con Chúa từ Houston, Austin, từ các Hội Thánh bạn và một số thân hữu. Tối thứ Sáu 19/06/09, Mục sư diễn

giả giảng bồi linh cho các bạn trẻ nói tiếng Anh, có nhiều con cái Chúa trong vùng đến tham dự.

Tối thứ Bảy 20/06/09 là lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Hội Thánh.

Qua tiểu sử Hội Thánh, ai nấy thấy rõ ơn phước Chúa tuôn tràn trên Hội Thánh và con dân Ngài. Từ một nhóm nhỏ năm bảy người lúc bắt đầu nay Chúa cho Hội Thánh có trên 100 thành viên, với đầy đủ các ban ngành, có ngôi thánh đường xinh xắn, khang trang 300 chỗ ngồi. Chúa Nhật 21/06 là Ngày Từ Phụ, Hội Thánh nhóm lại thật đông vui. Mục sư Thư Ký Giáo Hạp đã dùng Lời Chúa để giảng dạy, khích lệ con dân Chúa.

Hội Thánh chân thành cảm ơn quý tôi con Chúa về những lời chúc tốt lành và những món quà lưu niệm thân thương.

MSNC Nguyễn Thanh Khiết

Hội Thánh Harrisburg, Pennsylvania

Cảm tạ Chúa đã cho Hội Thánh tổ chức được hai sinh hoạt tâm linh vào giữa tháng Bảy 2009:



* Lớp Thánh Kinh Mùa Hè (VBS) từ 15-18/7/2009. Từ khi tạo mãi cơ sở vào đầu năm 2007, đây là lần thứ ba Hội Thánh tổ chức Thánh Kinh Mùa Hè, quy tụ 40 con em tín hữu và thân hữu, từ 5 đến 12 tuổi; gần 20 bạn thanh niên hướng dẫn các em học Kinh

Thánh, sinh hoạt lành mạnh, vui tươi. Các em được học hỏi lời Chúa, cùng nhau vui chơi, được hưởng những món ăn thuộc linh, cùng những bữa ăn ngon do Ban Phụ Nữ đảm trách. Cảm tạ Chúa, khóa học đã đạt được kết quả tốt, biểu lộ trên nét mặt vui tươi của các em cùng sự thỏa lòng của các phụ huynh.

* Thánh Lễ Báp-têm:

Chúa đã cảm động một số thân hữu thường xuyên đến trong các buổi thờ phượng của hội thánh để tìm hiểu Tin Lành cứu rỗi. Từ tháng Hai đến Lễ Phục Sinh



17 tín hữu nhận thánh lễ báp-têm

năm nay, Chúa cho có 13 người cầu nguyện tiếp nhận Ngài, và được học “Niềm Tin Căn Bản” trong Chúa Cứu Thế Giê-xu bằng tiếng Việt, đồng thời với lớp “Giáo Lý Báp-têm” Anh ngữ của các thiếu niên.

Có 17 người nhận thánh lễ Báp-têm vào Chúa Nhật, 19/7/2009., hứa nguyện trung tín với Chúa, giữ vững đức tin và bày tỏ niềm vui trong đời sống mới, được bước đi theo Ngài.

Mục sư Vương Quốc Sỹ, Quản Nhiệm

Hội Thánh North Atlanta, Georgia

Cảm tạ Chúa đã ban phước nhiều cho Hội Thánh North Atlanta trong tháng 6 và 7/09 với các kết quả như sau:



4 tín hữu nhận thánh lễ báp-têm

* Nhân Ngày Từ Phụ 21/6, Hội thánh tổ chức thờ phượng và Picnic bên bờ hồ Lanier xinh đẹp. Mục sư quản nhiệm đã ban thánh lễ Báp-têm cho 4 tân tìn hữu.

* Trong 2 ngày 17 & 18/7, Hội Thánh tổ chức lớp Thánh

Kinh Hè. Có 38 em thiếu niên, nhi đồng tham dự, gồm 4 lớp theo lứa tuổi. Các anh chị trong Hội Thánh phụ trách dạy chuyện tích Kinh Thánh, ca hát ngợi khen Chúa, ăn uống tập thể và tham gia các trò chơi



Tham dự Thánh Kinh Mùa Hè

tập thể, tập leo núi, bơi lội trong hồ. Khóa học đã giúp các em hiểu biết Lời Chúa và vững vàng hơn trong đức niềm tin.

Trong tháng Bảy, có hai bà cụ về với Chúa và Chúa cho trong một tang quyến có 4 người tiếp nhận Chúa trong số 6 thân hữu cầu nguyện tin Chúa.

Đại diện HT Bắc Atlanta, GA

Hội Thánh Detroit, Michigan - Lễ Cung Hiến

Cảm tạ Chúa đã cho Hội Thánh Ân Điển Metro Detroit tạo mãi được ngôi thánh đường khang trang. Lễ Cung Hiến cho Chúa đã được tổ chức vào Chúa Nhật 19/7/09. dưới sự chủ lễ của Mục Sư Nguyễn Anh Tài, cũng có sự hiện diện của Mục Sư Jeff Brown, Giáo Hạt Trưởng Giáo Hạt West Lakes, Mục sư Josephsen và các

mục sư cùng hội thánh bạn trong vùng.

Xin Chúa sớm cho hội thánh sớm có quản nhiệm để cùng chăm sóc và phát triển Nhà Chúa.

Lê Minh Phúc/Thư Ký



Hội Thánh Lincoln, Nebraska

Hội Thánh vui mừng được đón tiếp Mục Sư GHT Nguyễn Anh Tài đến bổ chức Công Tác Viên Mục Vụ cho bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh vào thứ Bảy 25/7/2009 và bồi linh cho Hội Thánh vào sáng Chúa Nhật 26/7. Chúa đã dùng bài giảng “*Bình Đất Chứa Bảo Vật*” dựa trên II Cô-rinh-tô 4:1-7 và “*Địa Vị Trong Gia Đình Đấng Christ.*” dựa trên Ga-la-ti 4:1-7, để nhấn mạnh đến hai chân lý: mọi người như chiếc bình bằng đất trong tay thợ gốm, nhưng giá trị thật là bảo vật chứa bên trong, cũng như tiến trình được lớn lên, tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Dem đến sự

khích lệ cho Hội Thánh Lincoln, cho quý Mục sư và các tín hữu hội thánh lân cận sự. (Bài giảng có trên trang Web của Hội Thánh)

Mục sư Võ Thanh Bình



Cầu nguyện cho bà Nguyễn T. Huỳnh Anh

Hội Thánh Jacksonville, Florida

Chúa Nhật 9/8/09, Hội Thánh tổ chức Hội Đồng Truyền Giáo. Sau phần diễn hành truyền giáo mang cờ các nước đầy màu sắc và giờ ca ngợi Chúa tươi vui, hùng tráng, ông bà cựu Giáo Sĩ Livingston đã giảng dạy Lời Chúa với đề tài “*Các Dân Tộc Thiếu Số tại Việt Nam*”. Ông bà cho biết có 54 sắc dân thiểu số, trong đó có 22 bộ



ÔB Giáo Sĩ Livingston và ÔBMS quản nhiệm

tộc chưa từng được nghe Phúc Âm cứu rỗi và kêu gọi con dân Chúa cầu nguyện, dâng cuộc đời, dâng tài chánh để hỗ trợ tối đa cho công cuộc truyền giáo. Trong hai tuần qua, ông bà Mục Sư

Quản nhiệm và Ban Chứng Đạo ra đi làm chứng, Chúa cho có 7 người tin Chúa.

Mục sư Nguyễn T. Nguyễn

Hội Thánh North San Diego, California

Chúa nhật 16/8/09 Hội Thánh North San Diego kỷ niệm 15 năm thành lập. Mục Sư GHT Nguyễn Anh Tài đến tham dự và ban phát lời Chúa. Nhìn lại chặng đường đã qua của Hội Thánh, ai nấy đều tạ ơn Chúa về ân sủng lớn lao và sự quan phòng của Ngài; Mặc dù con thuyền Hội Thánh đối diện với nhiều phong ba, bão tố, song có sự hiện diện của Chúa, Hội Thánh vẫn cứ tiếp tục tiến tới.

Các ban ngành: Nam Giới, Phụ Nữ, Gia Đình Trẻ, Thanh Thiếu



Các tín hữu và quan khách tham dự Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập



Ban Phụ Nữ tôn vinh Chúa



Mục sư QN Nguyễn Sang

Niên và Thiếu Nhi lần lượt ca ngợi Chúa; Hội Thánh được xem lại những hình ảnh sinh hoạt 15 năm qua. Tạ ơn Chúa hằng năm Chúa đem những kẻ được cứu thêm vào Hội Thánh.

Mục sư Nguyễn Sang

Thánh Kinh Thần Học Viện - Lễ Khai Giảng Khóa Mùa Thu

Lễ Khai Giảng Thánh Kinh Thần Học Viện được tổ chức tại Trung Tâm Tin Lành, vào lúc 6:30 tối Chúa Nhật 16/8. Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính rao giảng lời Chúa. Được biết khóa Mùa Thu năm nay có ba môn: Thư Tín Hê-bơ-rơ; *Giáo sư: Mục sư Nguyễn Thủ*; Cổ ngữ Hy-bá I; *Giáo sư: Mục sư Hồ Thế Nhân*, và Nền Tảng Thần Học Mục Vụ; *Giáo Sư: Mục sư Nguyễn Hoàng Chính*, hiện có 50 sinh viên đang theo học.

Trước ngày khai giảng, Thánh Kinh Thần Học Viện đã tổ chức một buổi sinh hoạt ngoài trời, tạo mối thông công giữa gia đình các tôi con Chúa trong vùng và Viện. Chúa cho có khoảng 50 người, đủ mọi lứa tuổi tham dự vui vẻ.

Thông Tín Viên

North Carolina - Hội Đồng Bồi Linh

Ngày 16/8/2009, Ban Hiệp Nguyên khu vực Carolina đã tổ chức Hội Đồng Bồi Linh, với chủ đề “*Hiệp Một Để Phục Vụ*” tại Hội Thánh Charlotte, North Carolina. Diễn giả là Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, Nghị Viên Giáo Hạt. Có khoảng 200 người tham dự, với các tôi tớ Chúa như ÔB Mục sư Hà Thương, Mục sư Quang Nhật Anh Tài, Mục sư Trần Văn Hòa, Mục sư Nguyễn Văn Năm; từ Worcester, MA có Mục sư Dương Tấn Tài và một số con cái Chúa các Hội Thánh Raleigh, Greensboro, Greenville và Charlotte.



Qua ba sứ điệp, tất cả tôi con Chúa đều thỏa nguyện, được cảm động và khích lệ nhiều trong tinh thần hiệp một để hầu việc Chúa, nhất là trong thời kỳ mà ngày Chúa trở lại không còn bao lâu nữa.

Mục sư Nguyễn Văn Năm, HT Charlotte

Hội Thánh Greater Los Angeles, California

Ngày 22/8/2009, Lễ Cung Hiến Thánh Đường được cử hành trọng thể dưới sự chủ tọa của Mục Sư GHT Nguyễn Anh Tài, với khoảng 300 người tham dự gồm quý Mục Sư, Truyền Đạo và tín hữu từ các Hội Thánh trong vùng và vài Hội Thánh xa như San Francisco và Silicon Valley, Bắc California.

Trong sứ điệp với đề tài “*Nhà Chúa Là Chúng Ta*”, Mục sư GHT đã nhắc nhở hội chúng về sự thiết yếu của những đền thờ

sống, chính là mỗi tín hữu trong Hội Thánh. Trong Nghi Thức Cung Hiến, Mục sư GHT đã khích lệ Mục Sư Quản Nhiệm và Ban Chấp Hành HT trong trách nhiệm chăm sóc, phục vụ Chúa và Hội Thánh trong giai đoạn mới.

Mục sư QN Nguyễn Văn Nghĩa bày tỏ lòng biết ơn đến các vị nguyên Quản Nhiệm và những tôi tớ Chúa đã tận tụy hướng dẫn, nuôi dưỡng



Các tôi con Chúa tham dự Lễ Cung Hiến

đời sống tâm linh con cái Chúa để Hội Thánh Greater Los Angeles có được ngày nay. Ông cũng có lời tri ân Giáo Hạt, các Hội Thánh, các tôi con Chúa và thân hữu xa gần đã dâng hiến rộng rãi cho việc tạo mãi.



Ban Chấp Sự & Chấp Hành Hội Thánh

Thông Tín Viên

*Nhà Thân Ái,
 Vui mừng lắm , Chúa ban cho Hội Thánh
 Thờ phượng Ngài, tôn kính Đấng Cha Thiên
 Hạnh phúc nầy, cảm tạ Chúa năng quyền
 Ôn phúc Chúa thật vô cùng dư dật
 Đầy nhà Chúa, chốn bình an trên đất
 Đến nhà Cha, nghe Chúa dạy yêu thương
 Lời của Ngài, ghi lòng mãi vấn vương
 Suốt cả đời, an khương trong cuộc sống
 Nhà Lẽ Thật, không phải mơ hay mộng
 Thật thánh thay, phép lạ Chúa toàn năng,
 Thánh dưỡng nầy, Chúa xoá mọi khó khăn,
 Tạ ơn Cha, ban cho Nhà Thân Ái.*

Bà Ngô Đình Quốc (HT Los Angeles)

Hội Thánh Garland, Texas

Tạ ơn Chúa sau một khủng hoảng về nhân số do có mấy gia đình di chuyển đến tiểu bang khác sinh sống, Hội Thánh dần dần đông đúc trở lại và ổn định, rồi tăng trưởng về nhiều phương diện. Ai nấy ao ước có được nhà thờ riêng để thờ



Ban Phụ Nữ



Ban Nam Giới



Và các em

phượng cách tự do nên đã cố gắng nhiều cách để phát triển quỹ tạo mãi. Xin quý tôi con Chúa nhớ và cầu nguyện cho Hội Thánh chúng tôi.

Mục sư Phan Phụng Hùng

Vietnamese Alliance Youth Southern California Sumer Camp 2009 – “Treasure for Life”

We thank God for blessing us with a wonderful time at our Summer Camp this year! With 98 students and 49 staff from 15 different churches, we all enjoyed a time of worship, fellowship, Bible study and outdoor games and activities at the beautiful Verdugo Pines Bible Camp. Our speaker this year was Pastor Ben Stewart, a youth pastor from a CMA church in Wisconsin. He taught us that all of us in our walk with God are in a state of orientation, disorientation or reorientation. It is this process that God uses to help us see that He must be the center of our life, the treasure that we seek.

We also enjoyed the presence and teaching of many of our pastors in GH – MS Thach, MS Dung, MS Nghiep, MS Jimmy and MS Peter. We also praise God for our staff; it is an encouragement to see them grow in Christ through the years and be challenged to use their gifts for the youth. May God continue to bless us with hearts that seek

Him first and in the process we will find “Treasure for Life.”

Tammy Nguyen



Hội Thánh Lynnwood, Washington

Thứ Bảy 29/8/2009, Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài đã cử hành Lễ Bổ Chức Quản Nhiệm cho Mục sư Phan Văn Xuân. Qua đề tài “*Trung Thành*” tôi tớ Chúa đã dựa trên Hê-bơ-rơ 3:1-6, nhắc nhở và khuyến khích con dân Chúa trung thành phục vụ Ngài.

Mục sư chủ lễ cùng các mục sư hiện diện đã đặt tay cầu nguyện cho Mục sư Phan Văn Xuân và Bà. Các ban ngành trong Hội Thánh và đại diện hội thánh bạn cũng đã chúc mừng và tặng

quà lưu niệm vị tân quản nhiệm.

Xin quý tôi con Chúa khắp nơi cầu nguyện để Chúa cho hội thánh được phát triển, vương quốc Chúa được mở mang.

Một tín hữu



Cầu nguyện cho OB Mục sư Phan Văn Xuân

Trại Bồi Linh Khu Vực Atlanta, Georgia - Trại Tâm Giao

Nhân dịp Labor's Day, 2009, các Hội Thánh khu vực Atlanta tổ chức Trại Tâm Giao, từ 4-6/9, với chủ đề “*Vững Lòng Bền Chí*”, có khoảng 200 người tham dự. Diễn giả là Ông bà Mục sư Nguyễn Đăng Minh. Mục sư đã đến với trại với các sứ điệp theo II Ti-mô-



thê “Gặp Chúa: Một Hành Trình Gian Khổ”, “Bền Chí Trong Những Ngày Gian Khổ” và “Trao Lại Một Cuộc Đời Lành Lặn”. Bà Nguyễn Đăng Minh/TK Đoàn Phụ Nữ, với hai buổi thuyết trình và hội thảo về “Đức Tin Trong Gia Đình Cơ-đốc”. Ông bà Mục sư NC Nguyễn Nhân Tâm đã hết sức dốc lực lo cho thanh niên nói tiếng Anh.

Trại đã để lại lời Chúa trong lòng trại viên, một mối thông công gắn bó và tinh thần phục vụ hết sức cao quý.

TM Ban Tổ Chức, Mục sư Nguyễn Tấn Phước

Hội Thánh Tacoma, Washington

Lễ Kỷ Niệm 5 năm thành lập Hội thánh đã được cử hành trọng thể vào chiều Chúa nhật 13/9/09. Chúa đã dùng ông bà Mục sư Hồ Đức Hưng và con dân Chúa tại đây để phát triển Hội thánh.

Mục sư GHT Nguyễn Anh Tài đã ban sứ điệp đặc biệt cho buổi Lễ. Ngoài các Mục sư Giáo Hạt trong vùng còn có sự hiện diện của nhiều Mục sư các Hội thánh bạn, ông bà Mục sư Thomas Stebbins, Mục sư Phan Minh Tân, một số con dân Chúa và sinh



Mục sư Quân Nhiệm phát chứng chỉ báp-tem

viên Thánh Kinh Thần Học Viện. Nhân cơ hội này, Mục sư QN đã phát chứng chỉ báp-tem cho trên 20 người tin Chúa trong những năm qua.

VINH DỰ THẬT *(Tiếp theo trang 28)*

là những kẻ được tôn trọng hơn ông. Nói về đức hạnh và sự thiêng liêng thì không ai so sánh nổi với Giăng Báp-tít nhưng nói về sứ mạng rao giảng Tin Lành thì Giăng Báp-tít chỉ rao giảng trong một phạm vi của sứ điệp ăn năn cho một dân tộc cần ăn năn. Còn những “*kẻ rất nhỏ hèn*” đến sau thì được vinh dự rao truyền về sự chết và sự sống lại của Đấng Mê-si-a, về sự ban ân tứ của Đức Thánh Linh trong Hội Thánh, về sự tái lâm của Chúa Giê-xu và đặc ân của Cơ-đốc nhân được đồng cai trị với Ngài và được hưởng sự sống đời đời trong Nước Ngài.

Nếu sự vinh dự của sứ giả được đo lường bởi phạm vi và tầm quan trọng của sứ mạng, thì những người đến sau được tôn trọng hơn chính vì sự vinh hiển của Chúa và chương trình mầu nhiệm của Ngài chứ không do bản chất hay địa vị của họ.

Con dân Chúa ngày nay là những đầy tớ “*rất nhỏ hèn*” nhưng được trao sứ mạng to lớn rao giảng Tin Lành cứu rỗi cho muôn dân; thế thì còn gì vinh dự hơn. Chính Chúa Giê-xu cũng khích lệ rằng, “*Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người*” (Giăng 15:15-16).

Khi Chúa chọn và lập nghĩa là Ngài có toàn quyền trên đời sống chúng ta. Ngài có quyền ban cho và có quyền lấy lại. Ngài có quyền cho tiếp tục và có quyền ngưng lại. Chúng ta được đặc ân là được Chúa dùng cho công việc Ngài theo thánh ý Ngài. Nhiều lúc chúng ta không hiểu chương trình và thánh ý Chúa. Như trường hợp của Giăng Báp-tít, là một người được trưởng dưỡng trong đồng vắng nhưng lại được kêu gọi hầu việc Chúa trong một thủ phủ và vào đến cung điện nhà vua để rao truyền. Ngược lại, Môi-se là người lại được ăn học dạy dỗ tất cả những sự khôn ngoan của Ai-cập trong cung điện lại được Chúa kêu gọi phục vụ trong đồng vắng. Thật đúng như Chúa phán, “*Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao*

nhiều, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu” (Ê-sai 55:8-9). Hơn nữa, khi Giảng Báp-tít bị Vua Hê-rốt bắt và tử hình trong lúc đang giảng dạy hùng hồn và hữu hiệu làm chúng ta cũng phải suy nghĩ thêm một chút. Tại sao Chúa không cứu Giảng Báp-tít để ông sống và tiếp tục rao giảng Tin Lành?

Cũng vậy, một số tôi tớ Chúa đang hầu việc Chúa rất được ơn nhưng Chúa lại kêu về cách rất đột ngột làm cho chúng ta đôi lúc cảm thấy hụt hẫng. Dầu vậy, chúng ta phải tin rằng Chúa có một chương trình tốt hơn và hạnh phúc hơn cho tôi con Ngài.

Khi Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường vâng theo tiếng gọi của Đức Chúa Trời để làm người giảng Tin Lành thì đối với thế gian không có gì nổi bật hay đáng kể, nhưng với con dân Chúa thì sự làm con cái Chúa và được hầu việc Ngài là một vinh dự rất lớn.

Trong dịp dự Lễ An Táng của Mục sư Nguyễn Xuân Tín (Nghị Viên BCHGH và Quản Nhiệm HTTL New York), cố Mục sư Nguyễn Bá Quang hỏi tôi, “Mục sư biết có điều gì vinh dự hơn là hầu việc Chúa không?” Tôi im lặng và ông trả lời: “Vinh dự hơn hầu việc Chúa là được chết trong khi hầu việc Ngài.” Thật vậy, chính cố Mục sư Nguyễn Xuân Tín đã được Chúa gọi về trong khi đang hầu việc Chúa thật kết quả và phước hạnh. Cố Mục sư Nguyễn Bá Quang cũng được Chúa gọi về nước Ngài khi chức vụ Giáo Hạt Trưởng còn nhiều kỳ vọng. Cũng vậy, sự ra đi của Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường thật đột ngột vì ông là một người đơn sơ, hiền hòa và trẻ trung. Tiền đồ của Giáo Hạt cần những người trẻ trung và trung tín như Mục sư Tường vậy. Trong khi gia đình và tất cả các tôi con Chúa trong Giáo Hạt thương tiếc cố Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường, chúng ta cũng được yên ủi vì đây tớ Chúa để lại một tấm gương thuận phục và tận hiến cả cuộc đời thanh xuân. Chúng ta cũng được yên ủi vì được gọi là bạn đồng lao với những người như Mục sư Quang, Mục sư Tín và Mục sư Tường. Cũng như họ, chúng ta những “*kẻ rất nhỏ hèn*” nhưng được một vinh dự thật lớn vì được Đức Chúa Trời gọi để làm kẻ giảng Tin Lành cứu rỗi cho muôn dân cho đến hơi thở cuối cùng hay đến ngày Chúa trở lại. A-men!

Mục sư Hồ Thế Nhân

Chương Trình Phát Thanh
Nguồn Sống

Tiếng Nói của Tình Yêu, Chân Lý và Hy Vọng

Mục Vụ Âm Thanh - Liên Đại Mỹ

Tại Việt Nam: Sáng 5:30 - 6:00 sóng ngắn 25m, tần số 12.09
Tối 8:00 - 9:00 sóng ngắn 31m, tần số 9.92

Mạng điện toán toàn cầu internet: www.dainguonsong.com

P.O. Box 1 La Mirada, Ca 90637-0001

E-mail: nguồnsong2001@yahoo.com

Đức Tin Đến Do Nghe...

(Lời chứng của một thính giả Đài Nguồn Sống)

“Ngược dòng thời gian, tôi sinh ra và lớn lên trong một gia đình theo đạo Phật, với tiếng gõ mõ đều đặn mỗi ngày phải nghe hai lần do bà nội tôi tụng kinh. Cả họ hàng tôi, không ai tin Chúa cả. Và rồi cũng như một sự đương nhiên, tôi tin theo Phật. Vào khoảng giữa năm 1976, một hôm tôi và người em gái sanh đôi ngồi ở bàn học nghe radio, chúng tôi có thói quen vừa nghe radio, vừa làm bài. Thời gian đó, miền nam Việt Nam đã đổi chủ, mỗi lần vận radio lên là chúng tôi lại phải nghe những nội dung mà mình không thích và rồi... đi tìm một đài nào khác để nghe. Rồi tình cờ tôi bắt được “Đài Phát Thánh Nguồn Sống.” Sau này, tôi mới biết đó là chương trình phát thanh Tin lành do Ông Bà Mục Sư Nguyễn Bá Quang đảm trách, phát đi từ Manila Phi luật-tân về Việt Nam. Tôi bị thu hút bởi những bài hát do bà Phi Túy, bà Mục sư Quang (Hoàng Bích) và ông Nguyễn Hữu Ái trình bày, và Chúa đã làm việc trong tôi qua những bài nói chuyện của ông Ái, bà Mục sư Quang cũng như những bài giảng của Mục sư Quang. Tôi say mê đón nghe mỗi ngày. Rồi một hôm, Chúa đã dựng đến tấm lòng và đi vào cuộc đời tôi, tôi đã quyết định đầu phục Chúa, tin nhận Chúa Giê-xu là Cứu Chúa của đời sống mình. Em gái tôi cũng tin nhận Chúa sau thời gian không lâu. Nhưng vì không có ai dẫn dắt nên tôi chỉ biết tin vậy thôi, sau đó không biết phải làm gì khác nữa. Thời gian ngắn sau Chúa đã trả lời tôi. Thời gian đó, tôi và nhà tôi đang theo học năm thứ ba Đại Học Dược Khoa

Sài-gòn. Mấy năm đầu, tôi chỉ biết nhà tôi thôi vì anh có trong Ban Đại Diện Sinh Viên của trường chứ không quen. Vào năm đó, trường tổ chức học nhóm nhỏ và anh ở chung nhóm với bạn tôi. Anh mời họ đi dự các buổi truyền giảng của nhà thờ Trần Cao Vân. Anh sinh hoạt tại nhà thờ Nguyễn Tri Phương nhưng chỉ mời họ đến nhà thờ Trần Cao Vân vì từ trường tôi đến đó chỉ mất 5 phút đạp xe. Tôi theo các bạn đến nhà thờ Trần Cao Vân. Tôi được giới thiệu và biết ông bà Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, quản nhiệm hội thánh. Mục sư Hạ đã hướng dẫn tôi cầu nguyện tin nhận Chúa và làm phép báp-tem vào cuối năm 1977.

Cha mẹ tôi lúc bấy giờ rất khó chịu khi biết tôi tin Chúa. Nhưng mỗi buổi sáng Chúa Nhật tôi cũng tranh thủ đạp xe đến hội thánh Trần Cao Vân để nhóm. Sau buổi nhóm, là tôi vội vã về ngay dù rất muốn tham gia các sinh hoạt khác như học Kinh Thánh, nhóm thanh niên... Trong buổi đầu tin Chúa tôi chỉ gặp phải thử thách rất nhẹ so với em gái song sinh của tôi. Vì thời gian đó, cô đã có vị hôn phu. Anh ta hơn em tôi 10 tuổi, là người rất độc đoán, thủ cựu và sùng đạo Phật. Sau khi biết em tôi tin Chúa, anh ta rất giận dữ và nói anh ta không cần biết đạo Chúa là gì. Anh ta chỉ biết một điều là cả gia đình anh ta theo đạo Phật, em tôi lấy anh ta, em tôi phải đi theo cái tôn giáo của gia đình anh ta, nếu không, anh ta sẽ từ hôn. Gia đình tôi có quan niệm cổ xưa, nếu người con gái bị từ hôn là mang tiếng xấu cho cả gia đình. Bởi áp lực của gia đình, em tôi đành tuân theo anh ta. Có vài lần em tôi đến gặp ông bà Mục sư Hạ và khóc rất nhiều. Ông bà an ủi và hứa sẽ luôn cầu nguyện cho em tôi.

Khoảng tháng 5, 1979, chúng tôi vượt biên bằng tàu gỗ, tàu thì nhỏ, chỉ dài có 24 thước, rộng 8 thước mà chứa tới trên 700 người. Suốt một tuần lênh đênh trên biển, không thức ăn, chỉ thỉnh thoảng uống một vài ngụm nước sông do chủ tàu chứa sẵn. Tôi cảm tạ Chúa vì Chúa đã cứu tôi cách lạ lùng... Sau một năm ở trại tị nạn Indonesia, mặc dù trải qua nhiều cảnh khó khăn, Chúa cũng đã gìn giữ chúng tôi bình an và đến định cư tại Hoa Kỳ khoảng giữa năm 1980.

Em tôi định cư ở San Francisco cùng một năm với chúng tôi. Một lần, nhật được một bài thánh ca ở đâu đó, em ngồi xem. Người chồng bắt gặp, rất giận dữ và đánh em tôi đến chảy máu miệng và nói không muốn thấy điều này xảy ra nữa. Anh ta còn đem tất cả hình ảnh của gia đình tôi đã gửi cho em tôi xé hết, vì anh ta cho rằng

chúng tôi là thủ phạm khiến em tôi tin Chúa. Từ đó em tôi phải chôn chặt niềm tin của mình trong lòng.

Thời gian trôi qua, em tôi có một đứa con trai, bằng tuổi đứa con đầu lòng chúng tôi lúc đó, tức là 20 tuổi. Lúc nhỏ, cháu có vẻ khó dạy, đi học chịu ảnh hưởng bè bạn đôi khi hay nói tiếng bậy. Cách đây mấy năm, em tôi thấy cháu chợt thay đổi hoàn toàn, rất ngoan ngoãn, em tôi để ý thì khám phá ra một hôm, tình cờ nghe radio, cháu đã nghe được chương trình phát thanh Tin lành của một mục sư người Mỹ và cháu cũng đã tin Chúa qua chương trình này.

Từ khi vào Đại học, cháu được gia nhập một nhóm sinh viên, họ họp nhau học Kinh Thánh, cầu nguyện mỗi ngày tại trường. Cháu rất say mê đọc Kinh Thánh. Dần dà cháu được bạn dẫn đi nhà thờ mỗi sáng Chúa Nhật. Cháu nói đó là những giờ phút cháu cảm thấy rất vui thoải. Rồi một hôm, vô tình cháu để người cha thầy quyển Kinh Thánh trên bàn học (thường thì cháu giấu dưới gối), ông ta nổi giận, đánh cháu vì cảm thấy như đứa con đã làm một điều gì phản bội ông. Ông nói nếu muốn tin Chúa, cháu phải ra khỏi nhà ngay. Lúc đó, cháu đã quyết định là không một điều gì có thể ngăn cách cháu với Chúa được. Cháu bèn thu xếp ra đi, tin rằng mặc dù ra khỏi nhà với hai bàn tay trắng nhưng Chúa sẽ không bỏ cháu, Ngài sẽ lo liệu mọi sự.

Em gái tôi lúc đó rất vui khi thấy đức tin con mình mạnh mẽ, nhưng tình yêu của người mẹ không thể để con mình ra đi như thế nên ngăn cản cháu. Vì thương mẹ và nghĩ mình cần nâng đỡ đức tin của mẹ và có bốn phận dân dất đứa em gái 15 tuổi tin nhận Chúa nên cháu ở lại. Nhưng từ đó, cháu đau khổ vì không còn được đi nhà thờ mỗi sáng Chúa Nhật, người cha canh giữ nghiêm ngặt, không cho cháu đi đâu một mình cả.

Cách đây vài năm, nhân dịp gia đình người em xuống thăm, lúc dạo phố riêng tư tôi hỏi thăm cháu về đời sống đức tin, cháu đã bày tỏ một đức tin vững vàng trong Chúa, đồng thời tỏ lòng biết ơn chúng tôi đã gieo hạt giống Tin Lành vào lòng cháu, và cho biết hiện cháu cũng đang dẫn dắt đứa em gái biết Chúa và tin nhận Ngài. Thật không nổi vui mừng nào lớn hơn khi thấy cháu trưởng thành trong đức tin và đời sống theo Chúa được thăng hoa qua lò thử thách.

Tôi cảm tạ Chúa về sự thành tín lớn lao của Ngài đã dựng đến lòng và đi vào cuộc đời của cháu, biến đổi và sử dụng cháu làm

chứng nhân cho Ngài...

Ngày qua ngày, nhớ lại những điều mà Chúa đã làm cho cuộc đời mình, ngay cả trong những cảnh ngộ khó khăn, cùng cực nhất, tôi càng chiêm nghiệm rõ tình yêu Chúa đối cùng tôi, hơn thế nữa chương trình cứu chuộc của Chúa được thực hiện trên những người thân yêu trong gia đình...

Nhung Vũ

Trên đây là lời chứng của bà Vũ Hà Trung thuộc viên Hội Thánh North Hollywood, California, kể lại kinh nghiệm tin Chúa qua chương trình phát Thanh Nguồn Sống. Lời chứng của bà khích lệ nhiều người, nhất là những người ở trong sứ vụ rao giảng tin lành qua sóng phát thanh. Ông bà Vũ Hà Trung là tín hữu lâu năm ở Hội Thánh North Hollywood, và cũng không xa lạ gì với cộng đồng Tin Lành, nhất là ông Trung có giọng hát truyền cảm, từng tôn vinh Chúa trong nhiều dịp lễ. Vậy mà mãi gần đây chúng tôi mới biết bà Trung từng là thính giả Nguồn Sống, và đã âm thầm tin Chúa qua chương trình của Đài. Một điều bất ngờ khác, là cháu của bà, cũng đã tin Chúa qua một chương trình phát thanh của một Mục sư người Mỹ. Đây là những trường hợp cụ thể cho thấy tác động của Lời Chúa trong lòng người nghe, là điều sứ đồ Phao-lô đã khẳng định trong Rô-ma 10: 17, *“Đức tin đến do người ta nghe, mà người ta nghe là khi lời Chúa được rao giảng.”*

Kinh nghiệm tin Chúa của bà Trung, người em, và cháu cho thấy quyền năng của Tin Lành, và lòng thành tín của Đức Chúa Trời đối với những người chân thành đặt lòng tin nơi Chúa. Dù có phải đi qua vô vàn khó khăn, gian nan và đau khổ, nhưng Chúa thành tín vẫn bảo tồn đức tin, giúp người chân thành tin Chúa giữ được niềm tin. Những người khi tin Chúa phải trải qua những khó khăn, bách hại từ trong gia đình, người ngoài tưởng là “bất hạnh” nhưng đôi khi những bách hại đó lại trở thành cơ hội cho đức tin bám rễ, đâm sâu hơn, và nếu được tiếp tục nuôi dưỡng bằng Lời Chúa, trong Hội Thánh, thì những bách hại bên ngoài trở thành kích thích tố cho đức tin tăng trưởng. Điều này tưởng như một nghịch lý, nhưng trong thực tế đã chứng tỏ là chân lý.

Tin theo Chúa Giê-xu là chấp nhận vào cửa hẹp và đi đường chật, là chấp nhận bước theo dấu chân Chúa Giê-xu trong con đường

quên mình, hy sinh và từ bỏ. Tất cả các tôi con Chúa và các thánh nhân trong Thánh Sử đều đã đi con đường này (Hy-bá 11). Khi sống vừa lòng Chúa, chúng ta sẽ trở thành thù địch của thế gian, nhưng đó là điều những người tin kính Chúa đã chọn. Chúng ta chấp nhận hy sinh những cái ngắn hạn và tạm thời để được phần thưởng đích thực, bền vững lâu dài, vì Đức Chúa Trời đã tạo dựng chúng ta cho cõi muôn đời.

CTPT Nguồn Sống

Thông Báo Quan Trọng

Theo dự kiến, từ tháng 6 năm 2010, cơ chế tổ chức Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống sẽ thay đổi, từ một khối (Department) của Cơ Quan Phát Thanh Viễn Đông (FEBC), Đài Nguồn Sống được nâng lên (và tách ra) thành Mục Vụ Phát Thanh Việt Nam (Vietnam Ministry). Điều này có nghĩa là để có thể duy trì mục vụ phát thanh như hiện nay, Ban Việt Ngữ sẽ phải đảm nhận thêm trách nhiệm rất lớn và khó khăn đó là tìm thêm nguồn tài trợ cho những mục vụ của mình. Cơ quan FEBC chỉ yểm trợ theo mức độ giới hạn, nhất là trong tình hình suy thoái kinh tế hiện nay. Phần đông những tín hữu Mỹ trung tín dâng hiến trong nhiều thập niên qua đều đã về hưu hoặc



*Chi phiếu dâng cho Đài Nguồn Sống xin ghi cụ thể:

FEBC - VN Ministries #65700

Mọi số dâng đều được giảm thuế

qua đời, cho nên ngân quỹ của cơ quan sút giảm, trong khi nhu cầu phát triển và cải tiến lại gia tăng. Hơn nữa, với những thay đổi nhanh chóng của thế giới hôm nay, việc hỗ trợ cho mục vụ truyền thanh nói chung không còn được các tổ chức tài trợ (Foundations) quan tâm như nhiều thập niên trước, cho nên những khó khăn tài chính của FEBC là điều không thể tránh khỏi. Đường hướng mới này của FEBC là một thách thức lớn cho mục vụ phát thanh Việt Ngữ và các tiếng sắc tộc.

Trong khi đó, như chúng ta đã biết, truyền thanh vẫn là phương tiện hữu hiệu đem Tin Lành đến cho hàng triệu đồng bào trên quê hương chúng ta, nhất là người dân sống trong các làng mạc xa xôi, heo hút. Cuộc sống vật chất hàng ngày đã đầy cơ cực mà nhu cầu tâm linh lại không được cung ứng thì họ sẽ còn gì? Vì vậy chúng tôi kêu gọi tín hữu Việt Nam chia sẻ trách nhiệm này, để các chương trình rao giảng ơn cứu rỗi của Chúa Cứu Thế Giê-xu tiếp tục được duy trì, không phải tuần lễ một đôi lần, nhưng là mỗi ngày, và mỗi ngày nhiều lần như hiện nay, bằng tiếng Việt cũng như các tiếng sắc tộc. Chúng tôi mong mục vụ phát thanh này không những được duy trì mà còn phát triển thêm nữa, vì cơ hội sẽ không còn mãi.

Phiếu Liên Lạc

Họ Tên (Mr./Mrs./Ms.) _____

Địa Chỉ: _____

Điện Thoại: _____ E-mail: _____

Xin dự phần với Đài Nguồn Sống (Xin đánh dấu X vào những ô thích hợp)

- Cầu nguyện cho Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống hàng tuần
- Giới thiệu Nguồn Sống cho người thân, bạn hữu
- Góp phần dâng hiến: \$
- Xin gửi cho tôi CD "*Tìm Được Chính Mình*"
- Tôi xin mua CD "*Nước Cha Mau Đến*"
- Xin mua quyển "*Bình An Với Chúa*"
- Xin quý tôi tở Chúa trong Đài cầu nguyện cho tôi các nhu cầu sau:

Chúng tôi mong quý tín hữu người Việt, nhất là ở hải ngoại, có điều kiện sống thuận lợi hơn đồng bào ở quê nhà, xin tiếp tay với chúng tôi trả nợ yêu thương, đồng thời đầu tư vào công vụ của Nước Trời qua ba cách như chúng tôi đã từng đề nghị: Cầu thay, quảng bá và dâng hiến. Chúng tôi tin chắc rằng nếu có số đông con cái Chúa quan tâm, bằng lòng để Chúa sử dụng chính mình thì việc duy trì và phát triển mục vụ rao giảng Lời Chúa qua Đài Nguồn Sống không phải là điều quá khó khăn. Cầu thay, quảng bá và dâng hiến cho sứ mạng rao giảng Tin Lành của Đài Nguồn Sống là dự phần vào mục vụ quan trọng nhất trong cái nhìn của Chúa, “Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm” (Ê-xê-chi-ên 34: 6). Hỗ trợ các chương trình phát thanh Tin Lành, chúng ta tiếp tay để giúp cho “tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian” (Rô-ma 10: 18), vì người ta chỉ có thể được cứu khi nghe và tiếp nhận Lời Chúa được rao giảng.

Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống

Giới Thiệu Sách & CD mới của Chương Trình PTNS

1. **“Bình An Với Chúa”** (Peace With God) là một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của Mục Sư Billy Graham, đã được dịch và đăng trên Thông Công trước đây nay đã được ấn hành. Cuốn sách cũng đã được dùng trong chương trình của Đài Nguồn Sống, trình bày cận kề từng khía cạnh của giải pháp cứu rỗi, là một tài liệu vô cùng hữu ích giúp tín hữu biết rõ tiến trình đức tin của chính mình. Ngoài ra, đây cũng là cuốn sách hướng dẫn dễ hiểu, đầy thuyết phục, giúp những thân hữu thật lòng muốn được giải hòa với Đức Chúa Trời để nhận ơn cứu rỗi. Sách có thể dùng cho những lớp giáo lý căn bản.



Xin quý độc giả mua cho mình và mua tặng các thân hữu để họ có cơ hội tin nhận Chúa.

Giá \$ 15.00 luôn cước phí. Đặt mua xin ghi trong Phiếu Liên Lạc. Chi phiếu xin ghi trả cho “FEBC” và gửi về địa chỉ của Đài.

2. CD Tin Yêu Hi Vọng 1 “Tìm Được Chính Mình”

Để giúp con dân Chúa có phương tiện đem sứ điệp tin lành đến với

những người thân chưa biết Chúa một cách thuận tiện, nhẹ nhàng, hữu hiệu, Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống đang trong tiến trình thực hiện loạt đĩa CD *Tin Yêu Hi Vọng* với đĩa đầu tiên có tựa đề “*Tìm Được Chính Mình*” cung ứng cho nhu cầu trên.



Trong CD *Tìm Được Chính Mình*, ngoài những ca khúc diễn tả tình thương bao dung của Chúa, còn có bài giải luận Phúc âm Lu-ca 15, trả lời cho nan đề căn bản của con người liên quan đến tình trạng hư vọng, lạc mất hay hư mất, và đưa ra phương án cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Một trong những ưu điểm của sứ điệp tin lành qua CD cũng như qua các chương trình phát thanh là người nghe không thấy bị “áp lực” bên ngoài phải chấp nhận hay phải “tin Chúa.” Thính giả tự nguyện nghe, thường khi nghe một mình, nên có đáp ứng chân thành, và đó là cơ hội để Đức Thánh Linh hành động trong tâm trí người có lòng khao khát thật. Chính vì vậy, người tin Chúa qua các sứ điệp truyền thanh hay qua các băng ghi âm, đĩa CD... thường đứng vững lâu dài.

3. CD “*Nước Cha Mau Đến*” 1&2. Đây là 90 bài giải luận sách Khải Huyền trong tiết mục Lời Hằng Sống của Chương Trình Phát Thanh Nguồn Sống, do Mục Sư Đặng Minh Trí giảng giải, khởi sự phát thanh từ tháng 5-2007 đến nay vẫn tiếp tục phát thanh hàng tuần. Đây là 2 đĩa CD đầu tiên với tựa đề. Chúng tôi sẽ cho phát hành những đĩa CD kế tiếp trong những ngày tới, và sẽ có thông tin để quý vị đặt mua. Giá \$5.00 một đĩa.



* Xin điền phiếu liên lạc trang bên, cắt và gửi về:

Far East Broadcasting Company
P.O. Box 1
La Mirada, CA 90637-0001 USA



Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu

Effective Christian Counseling

LTS. *Tâm Vấn Cơ Đốc Hữu Hiệu* của Gary R Collins và Paul B. Lam được khởi đăng từ Thông Công 190. Tiến sĩ Gary Collins nguyên là giáo sư tâm lý tại chủng viện Trinity Evangelical Divinity School, hiện là chủ tịch Liên Hiệp Cơ Đốc Tâm Vấn Quốc Tế và là tác giả của hơn 50 cuốn sách về tâm lý và tâm vấn. Tiến sĩ Paul B. Lam là bác sĩ tâm lý có văn phòng tại Denver, Colorado. Thông thạo tiếng Anh, Hoa và Việt, ông có những chương trình Tư Vấn Đời Sống (Life Coaching) qua điện thoại, hướng dẫn những chương trình tham luận về hôn nhân và gia đình, huấn luyện tâm vấn tại các hội thánh và hội đồng.

Chương Sáu

Căng Thẳng Trong Tâm Vấn Cơ-đốc (t.t.)

Đối Phó Với Khủng Hoảng

Khủng hoảng có thể coi là một loại căng thẳng đặc biệt vì nó xảy ra bất ngờ, không báo trước và với cường độ dữ dội. Khi đối diện biến động, đáp ứng thông thường là sốc, tiếp theo là nỗ lực đối phó. Tuy nhiên, nhiều khi những nỗ lực này không hữu hiệu vì kinh nghiệm khủng hoảng này quá mới và đột ngột khiến người ta không biết phải hành xử thế nào cho thích ứng. Đây chính là lúc chúng ta cần có sự chỉ dẫn và sự khôn ngoan của những người ngoài cuộc, nhờ đó mới có thể giúp chúng ta đối phó.

Chắc bạn còn nhớ câu chuyện đắm tàu kinh hoàng của Phao-lô? Sách Công-Vụ chương 27 cho biết có 276 người trên con tàu từ đảo Crete giương buồm đi Rô-ma. Sắp tới mùa đông và viên thuyền trưởng hi vọng đến được một hòn đảo an toàn trước khi thời tiết ngày càng xấu hơn, nhưng rồi con tàu lại rơi vào một cơn bão dữ dội. Sau nhiều ngày bị gió đưa bạt đi, cuối cùng tàu mắc cạn rồi bị sóng đánh vỡ nát. Một số hành khách bơi vào bờ, số khác ôm các mảnh ván tàu, và dù đói, lạnh, mệt nhọc nhưng cũng vào tới bãi an toàn.

Thời tiết khắc nghiệt, tai nạn, người thân bất ngờ qua đời, mất

mất tài sản, biến động chính trị, thất bại, thương tật, bị bắt bớ, bè bạn hay người thân mất tích, mất việc và ngay cả bị khủng bố tấn công – tất cả đều là những khủng hoảng con người phải đối diện hàng ngày. Cầm bất cứ tờ báo nào lên bạn cũng đều thấy có những tin tức con người phải đương đầu với khủng hoảng. Nhiều người tìm đến với các nhà lãnh đạo tinh thần xin giúp đỡ.

Con người có thể được giúp đỡ như thế nào khi gặp khủng hoảng?

Trước hết *phải tiếp xúc*. Khi Chúa Giê-xu gặp hai con người đầy bối rối âu lo trên đường về Em-ma-út, Chúa có thể giúp ngay, vì Ngài cùng đi với họ. Chúa không đợi họ đến với Ngài. Khi thấy có khủng hoảng xảy ra cho người nào bạn biết, đến ngay với họ; Chỉ riêng thái độ quan tâm của chúng ta cũng đã là sự giúp đỡ và an ủi lớn.

Rồi sau đó, làm bất cứ điều gì bạn có thể làm để giảm bớt lo lắng. Phao-lô là nhà tâm vấn hữu hiệu khi ông đứng trên boong trước khi con tàu mắc cạn, nói cho mọi hành khách biết rằng Đức Chúa Trời lo toan và Ngài sẽ bảo vệ họ. Chính Phao-lô nêu gương bình tĩnh khiến mọi người yên lòng khi thấy người của Đức Chúa Trời. Đôi khi chỉ cần một lời khích lệ, một chút bảo đảm, hay một gương

mẫu bình thân là có thể giúp người đối phó với khủng hoảng. Khi đứng trước một cơn khủng hoảng, bạn cần cầu nguyện xin Chúa giúp bạn tìm xem mình có thể làm gì để giảm bớt lo lắng.

Kế đó, giúp họ *tập trung vào những vấn đề nào quan trọng nhất*. Trong những lúc gặp biến động, người ta rất dễ bị hốt hoảng, bối rối do xúc cảm và những bất trắc, không biết bước kế tiếp phải làm gì. Nhà tâm vấn có thể giúp đối tượng tập trung vào những việc quan trọng nhất, thí dụ như nếu đó là tin một người thân vừa qua đời thì việc quan trọng là những người thân khác cần được thông báo càng sớm càng tốt, và rồi những sắp đặt cần thiết cho tang lễ. Bạn có thể giúp người cần tâm vấn khởi sự hành động theo hướng đó thay vì lo toan những việc khác có thể làm sau.

Khi chiếc tàu đến cuối hải trình, Phao-lô không khuyến khích bàn cãi chuyện đã qua, nhưng thay vào đó ông tập chú vào những việc quan trọng nhất: khuyên mọi người ăn để có sức khoẻ vì phải bỏ tàu để bơi vào bờ.

Cũng có khi bạn cần giúp người được tâm vấn *lượng giá phương tiện, tài nguyên đang có*. Điều này có nghĩa là chúng ta cần xem đang có những phương tiện nào và ai là những người có thể giúp.

Đối diện với khủng hoảng, người ta thường có bốn loại tài nguyên sau. Nhân lực: bạn bè, các tín hữu trong Hội thánh, bác sĩ, nhân viên chính quyền hay những người nào có thể giúp. Cũng có những tài nguyên của riêng đương sự như trí thông minh, tài năng, kinh nghiệm quá khứ, sức khỏe hay khả năng chuyên môn. Rồi cũng có những tài nguyên cụ thể như tiền bạc, tài sản, nhà cửa hay những phương tiện thực tế khác có thể giúp đương sự. Và quan trọng nhất là tài nguyên tâm linh, bao gồm lòng tin, thái độ đối với Đức Chúa Trời, kiến thức thuộc linh, và tấm lòng sẵn sàng cầu nguyện. Cố giúp người được tâm vấn sử dụng tất cả những tài nguyên này trong cơn khủng hoảng.

Phao-lô biết những người trên tàu có lương thực, sức khỏe và lòng tin nơi sự lãnh đạo của ông. Tài nguyên lớn nhất của vị sứ đồ này là đức tin nơi Chúa hằng sống, chắc rằng Ngài sẽ hướng dẫn, dù trong cơn bão đến độ đắm tàu.

Bạn cũng có thể giúp người cần tâm vấn *hoạch định bước kế tiếp* phải làm. Đây là công tác giúp đối tượng quyết định và hướng dẫn họ hành động. Những người trên tàu quyết định thả neo và hạ thuyền cứu nạn xuống.

Phao-lô cho họ một số chỉ thị cụ thể để làm việc này là nếu muốn được cứu thì cứ phải ở trên tàu, sau đó, họ “*xổ buồm sau lái, thuận theo gió, tìm lối chạy vào bờ*” (Công-vụ 27: 40). Do hoạch định những việc phải làm, cho dù không có nhiều thì giờ suy nghĩ, những người trên tàu đã thoát khỏi cơn biến động này.

Nhìn chung, điều quan trọng là *gieo hi vọng* cho đối tượng. Những người trên tàu hiển nhiên rất xuống tinh thần, nghĩ rằng chắc họ sẽ chết chìm. Nhưng Phao-lô đứng lên giữa họ khuyên hãy can đảm, cho họ biết lời Chúa phán bảo, tạ ơn Chúa và khích lệ họ tin cậy, khiến cho tinh thần mọi người hưng phấn (Công-vụ 27:36), dù đang lúc con tàu bị gió bão dập vùi.

Lời khích lệ cần thực tiễn. Không nên hứa những gì không thể giữ. Đừng khẳng định những điều Đức Chúa Trời không hứa trong Lời Ngài. Không nên bảo rằng Chúa sẽ chữa lành một người đau bệnh nào đó nếu bạn không biết, vì nói như thế sẽ không giúp ích gì. Cần cố gắng khích lệ đối tượng lạc quan, tuy nhiên cũng cần giúp họ nhận định rằng cho dù việc gì xảy ra đi nữa thì Đức Chúa Trời vẫn là Đấng tối thượng và yêu thương.

Đôi khi chúng ta cũng cần giúp

người được tâm vấn *thay đổi môi trường*. Giúp họ tạm thời ra khỏi khung cảnh xảy ra biến cố, đến với những người bạn để cảm thông, trò chuyện với người tâm vấn, và tìm những phương cách giúp đối tượng có cái nhìn khác về biến động đó. Trong một lối nhìn khác, các hãng hàng không thấy rằng sau tai nạn máy bay, nếu cho gia đình các nạn nhân đến nơi xảy ra tai nạn, cho họ thấy chỗ người thân của họ đã chết, thì dù chuyến đi đó có rất đau buồn, nhưng cũng đem lại chữa lành đau đớn một cách không ngờ.

Với tất cả những phương cách này, chúng ta cần nhớ rằng công tác tâm vấn cho những trường hợp gặp khủng hoảng trong đời sống là công tác cực nhọc, đôi khi rất khó khăn. Là nhà tâm vấn, đôi lúc chính bạn cần nghỉ ngơi, bạn cũng cần được hưng phấn tâm linh mới có thể tiếp tục phục vụ Chúa hữu hiệu.

Trên chuyến tàu đó, Phao-lô chỉ là một tù nhân được đưa đến Rô-ma xét xử. Nhưng do đâu giữa cơn bão biển, ông đã vươn lên trở thành một người lãnh đạo? Chỉ vì Phao-lô có thói quen thường xuyên dành thì giờ tương giao với Chúa, ngay cả trong những giờ phút căng thẳng và khủng hoảng.

Khía cạnh hiện thực của Kinh

Thánh là chỉ cho chúng ta thấy tất cả chúng ta đều có lúc phải đối diện với những thời gian khủng hoảng và căng thẳng. Cách chúng ta đối phó với những khủng hoảng cũng như cách chúng ta ảnh hưởng đến người khác, phần nào tùy thuộc mức độ chúng ta sống gần Chúa là Đấng chúng ta phục vụ trong lãnh vực tâm vấn.

Bảng 6.1

Cách Đối Phó Với Căng Thẳng

Những gợi ý sau đây có thể giúp ích cho cả nhà tâm vấn và người được tâm vấn.

1. Cần giữ gìn sức khoẻ. Thường xuyên tập thể dục, ăn uống điều độ, nghỉ ngơi đầy đủ để gia tăng sinh lực, giúp suy nghĩ minh mẫn trong thời gian có căng thẳng. Nên dành thời gian thư giãn vì Kinh Thánh dạy mỗi tuần chúng ta cần có một ngày yên nghỉ.

2. Tránh xa những “giải pháp” nguy hiểm. Người ta bảo rằng rượu và ma túy có thể giúp giải quyết tình trạng căng thẳng, nhưng thật sự không đúng. Những thứ trên có thể giúp chúng ta tạm thời đi trốn căng thẳng, nhưng chúng hoàn toàn không giúp giải quyết nguyên nhân căng thẳng. Trái lại, chính chúng lại là nguyên nhân gây nên những căng thẳng khác.

Các phương pháp tĩnh tâm như yoga, trầm tư mặc tưởng theo Ấn-độ giáo và các pháp môn của các tôn giáo Đông phương có thể an định thân xác, nhưng lại không phù hợp với các giáo huấn trong Kinh Thánh và không phải là những pháp môn Cơ-đốc nhân nên theo.

3. Tìm các nguyên nhân căng thẳng. Bạn có thể làm gì để thay đổi hoàn cảnh và loại bỏ một số căng thẳng trong đời sống? Cần nghĩ đến những việc ưu tiên - Bạn có nhận quá nhiều công tác rồi tự hỏi tại sao mình không đủ thì giờ? Bạn có thể thay đổi nếp sống như thế nào để giảm bớt căng thẳng?

4. Nghĩ đến thái độ và lối sống của bạn. Cố duy trì thái độ lạc quan. Đừng để tâm trí tập trung vào việc phê phán hay than phiền. Thay vào đó, nghĩ đến những điều tốt và đáng ca ngợi (Phi-líp 4:8). Tập thái độ cảm tạ và ca ngợi Chúa dù hoàn cảnh có như thế nào (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:18). Cần nhận định rằng Đức Chúa Trời vẫn đang cầm quyền tể trị hoàn cảnh bạn đang sống và Ngài là Đấng bạn tin rằng sẽ đem an ủi và cứu giúp. Tránh lối sống sốc nổi, cuồng say, tập trung vào chính mình, theo đuổi thành công, tiếng tăm, an toàn hay của cải vật chất.

5. Xét xem con người của mình thuộc hạng loại nào và những cách bạn suy nghĩ về chính mình. Bạn là loại người cầu toàn, không bao giờ biết cười, e ngại và không muốn thay đổi, không dám đương đầu với nan đề? Bạn có cố nhận ra rằng mình thiếu khả năng, không đủ thông minh hay không thể đối phó với căng thẳng? Có bằng chứng nào cho những kết luận trên không? Làm thế nào bạn có thể thay đổi lối suy nghĩ trên? Người khác có thể giúp bạn không?

6. Bạn cần tìm người giúp đỡ. Thông thường người khác, như một người bạn hay một nhà tâm vấn có thể là những nhân tố hữu ích, giúp bạn có một nhãn quan mới hay những giải pháp đầy sáng tạo cho nan đề của bạn. Cũng không nên quên người bạn hàng xóm và bà con thân tộc, là những người có thể an ủi, khích lệ và hướng dẫn bạn. Thường người khác là những người có thể trợ giúp chúng ta trong hiện tại và dạy chúng ta đối phó với căng thẳng trong tương lai.

7. Đến với người khác. Đôi lúc cách tốt nhất đối phó với những căng thẳng riêng là đến với người khác để giúp đỡ họ lúc cần. Kinh Thánh có những giáo huấn minh thị bảo rằng chúng ta phải khuyên bảo, khích lệ, giúp đỡ lẫn nhau,

gây dựng lẫn nhau (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:11, 14-15). Thái độ đến với nhau trong tinh thần đó giúp ích cho cả người cho lẫn người nhận

8. Cần nhớ rằng sự trợ giúp đến từ Chúa. Đừng bao giờ quên tầm quan trọng của việc suy gẫm lời Chúa. Xin Chúa ban lòng kiên nhẫn, sức mạnh và khôn ngoan, *“Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa, vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-xu đối với anh em là như vậy”* (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-18)

Câu Hỏi Ôn và Thảo Luận

Chương 6

Căng Thẳng Trong Tâm Vấn Cơ Đốc

1. Trong thời đại ngày nay tại sao con người thường gặp căng thẳng trong nhiều lãnh vực sống? Xin nêu ra ví dụ trong cuộc sống của bạn. Theo bạn, người Việt Nam thường đối phó với căng thẳng bằng những phương cách nào?

2. Tiến sĩ Hans Selye một nhà tâm lý học nổi tiếng về công trình nghiên cứu tình trạng căng thẳng trong cuộc sống đã nhận định thế nào về tình trạng căng thẳng? Theo ông chúng ta cần phải làm gì để đối phó với sự căng thẳng hàng ngày?

3. Trong trường hợp nào căng thẳng ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống con người? Khi nào sự căng thẳng có thể mang lại những lợi ích tích cực? Xin nêu ví dụ cụ thể.

4. Căng thẳng thái quá sẽ gây ra những tổn hại lớn. Xin nêu ba ảnh hưởng tiêu cực là hậu quả của tình trạng này.

5. Tác giả nêu lên những yếu tố nào gây ra tình trạng căng thẳng? Mỗi yếu tố đó có những đặc điểm gì? Trong môi trường và hoàn cảnh sống của bạn có những yếu tố nào khác phát sinh áp lực căng thẳng?

6. Qua đời sống thánh Phao-lô, bạn học được gì để đối phó với căng thẳng trong đời sống hiện tại? Nêu ra và thảo luận những câu chuyện đối phó với căng thẳng ghi trong Kinh Thánh.

7. Các nhà chuyên môn nghiên cứu về áp lực căng thẳng trong đời sống đề nghị những phương cách đối phó nào?

8. Trong trường hợp khủng hoảng nhà tâm vấn có thể giúp đỡ người gặp nạn như thế nào?

9. Tác giả nêu ra những gợi ý nào để giúp cho cả nhà tâm vấn và người được tâm vấn? (*còn tiếp*)

Tiến Sĩ Paul B. Lâm



Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế

LTS. *Lược Khảo Các Biến Cố Tận Thế* do Hà Huy Việt biên dịch, dựa trên bản Anh Ngữ *The Bible & Future Events* của Tiến Sĩ Leon J. Wood (1918-1977), nguyên giáo sư môn Cựu Ước Học và khoa trưởng Grand Rapids Baptist Seminary. Ông là tác giả của nhiều sách nghiên cứu về lịch sử tuyến dân cũng như các sách giải nghĩa tiên tri. Bài được khởi đăng từ Thông Công số 181.

Chương 7 Israel Trong Con Đại Nạn (tiếp theo)

d. Hai lập luận khác hỗ trợ quan điểm coi linh tụ Nga là vua phương Bắc. Trước hết là lập luận dựa trên văn phạm, cho rằng đại danh từ “người” và “vua đó” trong Đa-ni-ên 11: 40 chỉ cùng một nhân vật, “Đến kỳ sau rồi, vua phương nam sẽ tranh chiến cùng người. Vua phương bắc đem xe binh, lính kỵ và nhiều tàu, xông đến vua đó (người) như cơn gió lốc. Người sẽ lấn vào các nước, tràn tới và đi qua.” Điều này đúng nếu chỉ Kẻ Chống Chúa, nhưng có điều là Kẻ Chống Chúa lại không thể là “vua phương bắc.” Lập luận thứ hai cho rằng vua phương bắc là linh tụ Nga-sô phù hợp với lịch sử hiện đại. Khi Kẻ

Chống Chúa ký hòa ước với Do Thái vào khởi đầu kỳ đại nạn (Đa-ni-ên 9:27), người ta tin rằng khối các quốc gia Ả-rập sẽ cấu viện Nga-sô, nếu không sẽ mất hết hy vọng giữ vùng đất này. Nga-sô cũng sẽ đáp ứng thuận lợi, với ý định kìm hãm sức mạnh đang lên của Kẻ Chống Chúa. Kẻ Chống Chúa Cứu Thế với những kế hoạch đầy tham vọng tất nhiên sẽ trả đũa một loại liên minh kinh chống như vậy, trong trường hợp Nga-sô tuyên chiến với hắn hay với Do Thái.

e. Các loại vũ khí sử dụng. Những vũ khí nêu lên trong cuộc chiến này là “xe binh, lính kỵ, nhiều tàu” có thể chỉ thị những

chiến cụ hiện đại, vì thuốc súng, máy bay, hỏa tiễn, phi đạn và bom nguyên tử hoàn toàn không hề được biết trong thời đại Kinh Thánh, cho nên nếu dùng thì không ai hiểu được. Hiển nhiên ở một số chỗ, từ “tàu bè” và “ky binh” được dùng, nhưng cần lưu ý rằng như vậy không có nghĩa là người ta *chỉ dùng* những chiến cụ đó.

3. Chiến thắng của Kẻ Chống Chúa. Phần cuối của Đa-ni-ên 11: 40 chỉ thị kẻ chiến thắng: “Người sẽ lấn vào các nước, tràn tới và đi qua.” Về phương diện văn phạm, cụm từ đi trước thay cho “người” hiển nhiên là Kẻ Chống Chúa, là chủ từ của cả phần này. “Các nước” chắc chắn phải bao gồm Palestine, là “đất vinh viễn” nói đến trong câu 41, và cũng có cả Ai-cập, Libya, và Êthiopia trong câu 42, 43. Cụm từ “tràn tới và đi qua” mang hình ảnh của một vùng đất nhiều sông nước. Cách dùng chữ cho thấy cuộc chinh phục có tính quyết định và hoàn tất; Kẻ chống Chúa bây giờ có thể tiến vào và trải qua tất cả những nước này, hoàn toàn chiến thắng khối Nga-sô-Ả-rập. Đối chiếu với hai chương tương ứng trong Ê-xê-chi-ên 38 và 39 (đặc biệt là 39: 2-20), hiển nhiên, chiến thắng đạt được là do Đức Chúa Trời tạm thời đứng về phía

Kẻ Chống Chúa. Điều này có vẻ khó hiểu, nhưng sở dĩ như vậy là chiến thắng này cần thiết cho một mục đích chưa thực hiện của Đức Chúa Trời đối với con người gian ác này có liên quan đến tuyển dân Israel. Kẻ Chống Chúa phải là một công cụ để khiến tuyển dân đi đến chỗ khuất phục, hạ mình tiếp nhận Chúa Cứu Thế là Đấng Mê-si-a, Đấng Giải Cứu.

4. Kẻ Chống Chúa chiếm Palestine. Theo Đa-ni-ên 11:41, lĩnh tụ Rô-ma là kẻ chiến thắng sẽ “*vào đến đất vinh hiển.*” Đây là cụm từ xác định nhân vật này sẽ vào Palestine. Đã thắng những trận chiến trước đó, Kẻ Chống Chúa thấy cửa mở ra cho hắn chiếm Palestine, hiển nhiên bằng con đường xâm lăng. Điều này cho chúng ta mấu chốt về thời điểm nào trong tuần đại nạn cuộc chiến với khối Nga-sô-Ả-rập bùng nổ. Vì Kẻ Chống Chúa không hủy



giao ước với Do Thái cho đến giữa kỳ đại nạn (cho nên cuộc xâm lăng Palestine khó xảy ra trước khi hiệp ước tan vỡ), như vậy cuộc chiến với khối Nga-sô-Á-rập sẽ không thể xảy ra vào nửa sau của tuần đại nạn, mà phải là một thời gian ngắn trước thời điểm giữa tuần đại nạn. Lý do là vì liên minh Nga-Á-rập đã muốn đánh Kê Chống Chúa ngay khi hấn ký hòa ước với Do Thái, có nghĩa là ngay trong ba năm rưỡi đầu của kỳ đại nạn. Hơn nữa, khi Kê Chống Chúa thắng cuộc chiến này, hiển nhiên hấn sẽ thừa thắng xông lên hủy bỏ hiệp ước với Do Thái và chiếm đất thánh. Như vậy, thời điểm khả dĩ nhất của cuộc chiến này là ngay trước giữa tuần đại nạn, với việc hủy bỏ hòa ước và xâm lăng Palestine tiếp theo sau.

Đa-ni-ên 11:41 cho biết thêm “...và nhiều ... sẽ bị đổ.” Bản dịch Truyền Thống 1926 thêm chữ “nước” trong nguyên văn Hy-bá không có, và cũng không tìm thấy ý đó trong văn mạch. Chúng ta xem lại cả câu 41, “*Người sẽ vào đến đất vinh hiển, và nhiều (nước) sẽ bị đổ. Song những người Ê-dôm, người Mô-áp và những kẻ làm đầu trong dân Am-môn sẽ thoát khỏi tay người.*” Kê Chống Chúa không lật đổ “các nước” mà lật đổ con người khi hấn xâm

lăng Palestine, vì đất Palestine, chỉ Do Thái không có “nhiều nước.” Ý nghĩa là khi hấn tiến vào vùng đất này, nhiều người Do Thái sẽ ngã xuống, và vào chính thời điểm này việc Do Thái bị Kê Chống Chúa bách hại khởi sự. Cho đến lúc đó, nước Do Thái vẫn có thiện cảm với Kê Chống Chúa, có thể cũng đã giúp đỡ hấn trong một số các trận chiến trước đó. Nhưng bây giờ đột nhiên họ bất ngờ thấy bộ mặt thật của Kê Chống Chúa, là kẻ xâm lược chỉ biết quyền lợi cá nhân mà thôi. Hiển nhiên, họ sẽ cương quyết ngăn chặn bước tiến của hấn, nhưng lục quân và không quân Do Thái dù ngày nay rất hữu hiệu, nhưng không phải là đối thủ của guồng máy chiến tranh dững mãnh của hấn. Họ sẽ phải liên tục triệt binh, và nhiều người bỏ mạng trong cuộc xâm lăng. Cuối cùng họ sẽ thấy đất nước họ hoàn toàn ở dưới quyền kiểm soát của Kê Chống Chúa.

Phần sau của câu 41 cho biết những nước ở miền đông nam Palestine vốn là đất của các dân tộc cổ thời Ê-dôm, Mô-áp, Am-môn sẽ không bị xâm lăng sau khi Palesnine bị chiếm đóng. Hai câu kế tiếp cho biết lý do tại sao.

5. Xâm lăng vùng Đông Bắc Phi Châu. Đa-ni-ên 11:42-43 ghi như sau, “*Người sẽ giang tay ra*

trên các nước, và đất Ai-cập sẽ không thoát khỏi. Người sẽ chiếm lấy các của báu vàng và bạc, cùng hết thảy đồ quý giá của Ai-cập. Dân Ly-bi và dân Ê-thi-ô-pi sẽ theo sau người.” Theo hai câu trên, lý do Kê chống Chúa không chinh phục miền đông nam là vì hấn chuyển quân về hướng tây nam. Hấn tiến quân xuống đông bắc Phi châu, chiếm Ai-cập, Ly-bi và Ê-thi-ô-pi. Tìm hiểu lập luận của hấn không khó gì. Trong cuộc chiến chiếm Palestine hấn đánh bại quân đội Ai-cập khiến nước này hoàn toàn không thể chống đỡ nổi. Câu 42 cho biết “*đất Ai-cập sẽ không thoát khỏi.*” Kê chống Chúa sẽ chiếm đoạt vàng, bạc và những báu vật tại đây. Lấy được Ai-cập, hấn sẽ chuyển quân về phía tây để chiếm Ly-bi và về phía nam để chiếm Ê-thi-ô-pi.

Theo câu 44, Kê Chống Chúa đang ở Phi-châu nghe tin chẳng lành từ “*phương đông*” và “*phương bắc*” khiến hấn tức tốc, giận dữ đi ra “*để tàn phá và hủy diệt nhiều người.*” Các nhà nghiên cứu Kinh Thánh có những ý khác nhau trong lời giải thích câu này. Một số cho rằng những tin tức này liên quan đến cuộc chinh phục của đoàn quân 200,000,000 kỵ binh từ viễn đông (Khải Huyền 9:16) dưới quyền thống lĩnh của “các vua phương

Đông” (Khải 16:12), với lập luận cho rằng đội quân đông đảo này khi nghe tin Kê Chống Chúa chiến thắng liên minh nam-bắc, cho nên bây giờ muốn thách thức hấn để dành quyền lãnh đạo thế giới. Tuy nhiên quan điểm khả dĩ dễ chấp nhận hơn đó là những thông tin này liên quan đến tình hình trong chính đội quân của Kê Chống Chúa đã bỏ các đồn trại ở Palestine vì bị người Do Thái trong xứ bất ngờ nổi dậy và khởi sự chiến đấu.

Lập luận phản bác quan điểm thứ nhất và ủng hộ quan điểm thứ hai như sau. Trước hết nền tảng để giải thích theo quan điểm đầu dựa trên Khải Huyền 9:16 và 16:12 là không đúng. Thứ hai, con số 200,000,000 chiến binh là không thực tế, nói về phương diện tiếp liệu đối với việc chuyển quân suốt khoảng đường từ viễn đông. Thứ ba, quan điểm giải kinh thứ nhì dễ chấp nhận hơn, vì một cuộc nổi dậy của bại quân Do Thái ở Palestine là điều bất cứ ai cũng có thể nghĩ đến, khi biết rằng tinh thần chiến đấu của quân Israel ngày nay lên cao hơn bất cứ thời kỳ nào trong lịch sử. Thứ tư, Kê Chống Chúa Cứu Thế trên đường trở về Palestine có thể “*tàn phá và hủy diệt nhiều người*” áp dụng cho đạo quân nhỏ Do Thái thì dễ chấp nhận hơn là hủy diệt một

binh đoàn 200,000,000 quân.

6. Palestine bị tiêu diệt. Trong câu 45, kết luận về những nỗ lực của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế ở Palestine đã được thiết định tuy ngắn gọn nhưng rất mạnh, “*Người sẽ đặt các trại của cung mình ở khoảng giữa biển cùng núi vinh hiển và thánh. Song người sẽ đến sự cuối cùng mình, và chẳng có ai đến giúp đỡ người cả*” (Đa-ni-ên 11:45). Những từ mới trích dẫn trong câu 44 bảo rằng hấn sẽ “*tàn phá và hủy diệt nhiều người*” cho thấy trong khi đem quân trở về Palestine, hấn sẽ tiêu diệt cuộc kháng cự cuối cùng của Israel. Sau khi hoàn tất chiến dịch, hấn sẽ “*đặt các trại của cung mình ở khoảng giữa các biển và núi thánh vinh hiển.*” Là kẻ chiến thắng, hấn có thể xây dựng tư dinh trong nước, vừa là biểu tượng của quyền thống trị, vừa là bản doanh để kiểm soát. Núi thánh vinh hiển là núi Si-ôn hay là Giê-ru-sa-lem, còn “*các biển*” là Địa Trung Hải và Biển Chết. Những từ này cho thấy cuộc chiến thắng Israel của Kẻ Chống Chúa Cứu Thế là hoàn toàn. Lục quân và không quân tinh nhuệ người Do Thái hãnh diện ngày nay hoàn toàn bị tiêu diệt. Đất đai và đặc biệt là thành Giê-ru-sa-lem sẽ chỉ còn là một đồng hoang tàn.

Tuy nhiên, những lời cuối trong

câu 45 cho thấy sẽ đến lúc Kẻ Chống Chúa Cứu Thế đến hồi mệt vận, như sẽ được trình bày trong chương kế tiếp, khi Chúa Cứu Thế xuất hiện. Ngài đến trong quyền năng đầy vinh quang để giải cứu dân Ngài, lúc bấy giờ đã sẵn sàng hạ mình nhận rằng Ngài là Đấng Cứu Tinh, là Đấng Mê-si-a.

7. Trận Ha-ma-ghê-đôn (Armageddon). Danh hiệu “trận chiến Ha-ma-ghê-đôn” thường dùng rất đúng để chỉ cuộc đại chiến giữa các đạo quân của Kẻ Chống Chúa và của Do Thái. Tên này lấy trong Khải Huyền 16:16 nhằm chỉ mô tả việc trút bát thạnh nộ thứ sáu. Khải Huyền 16:12-16 ghi như sau:

“Vị thiên sứ thứ sáu trút bát mình xuống sông cái Ô-phơ-rát; sông liền cạn khô, đặng sửa soạn cho các vua từ Đông phương đến có lợi đi được. Tôi thấy từ miệng rồng, miệng thú, miệng tiên tri giả có ba tà thần ra, giống như ếch nhái. Đó là những thần của ma quỷ, làm phép lạ và đi đến các vua trên khắp thế gian, để tập trung quân vào cuộc chiến trong ngày lớn của Đức Chúa Trời toàn năng. Kìa, ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, đặng khỏi đi lỏa lồ và người ta không thấy sự xấu hổ mình! Chúng nhóm các vua

lại một chỗ theo tiếng Hi-bá gọi là Ha-ma-ghê-đôn.”

Câu 14 cho biết “các vua khắp thế gian” ám chỉ một cuộc đại chiến thế giới trong “ngày lớn của Đấng Toàn Năng,” và cuộc chiến đó tập trung ở “Ha-ma-ghê-đôn.” Tên địa danh này gần với nghĩa là “đồi Mê-ghi-đô (hill of Megiddo).” Mê-ghi-đô là một đô thị vững mạnh của Israel, cách Giê-ru-sa-lem bảy mươi dặm về phía bắc, nổi tiếng là nơi có những trận chiến lịch sử. Chính vì vậy người ta cho rằng cuộc chiến tương lai cũng sẽ xảy ra ở đây.

Tuy nhiên ở điểm này có một vấn đề nảy sinh. Điều chắc chắn là cao điểm cuộc chiến chống Do Thái sẽ xảy ra ở Giê-ru-sa-lem chứ không phải Mê-ghi-đô. Làm sao cùng một trận chiến lại có thể xảy ra ở cả hai nơi? Chúng ta có câu trả lời thích hợp nhất khi phân biệt từ ngữ sử dụng. Thay vì coi đó chỉ là một *trận đánh* xảy ra ở một địa điểm, chúng ta hiểu đó là một *cuộc chiến* kéo dài (và lan rộng). Từ *polemos* có nghĩa là một cuộc chiến tranh, phân biệt với *mache* là một trận đánh. Vì cuộc chiến giữa các lực lượng của Kẻ Chống Chúa và các lực lượng Do Thái khởi sự từ giữa cơn đại

nạn, cho nên chắc chắn sẽ kéo dài suốt qua nửa sau cơn đại nạn, giai đoạn đầu ở Mê-ghi-đô và giai đoạn kết thúc ở Giê-ru-sa-lem.

Một điểm khả dĩ nữa là cuộc chiến giữa Kẻ Chống Chúa và khối Nga-Ả-rập có thể khai mào cho cuộc chiến tranh toàn diện. Cuộc chiến sơ khởi này có thể xảy ra trong lãnh thổ Palestine, vì những kẻ thương vong được biết là “ở trên các núi Israel” (Ê-xê-chi-ên 39: 4, cf. 9-15), và vì vậy, thành Mê-ghi-đô trong xứ, có thể là nơi xảy ra cuộc chiến. Chính vì vậy tên Ha-ma-ghê-đôn được dùng cho trận chiến này. Khải Huyền 16:12, cho biết sông Ô-phơ-rát cạn khô mở đường cho các “vua phương Đông.” Như vậy chắc hẳn các vua vùng Lưỡng Hà (Mesopotamia) có liên quan đến cuộc chiến, vì khi thấy Kẻ Chống Chúa chiến thắng liên minh Do Thái, có thể các vua này cũng đã ngã theo hẳn. Điều này làm cho uy thế Kẻ Chống Chúa lên cao hơn, với lực lượng đông hơn, khiến cho có thể gọi cuộc chiến này bao gồm “mọi nước” như tiên báo trong Xa-cha-ri 14:2 “*Vậy ta sẽ nhóm mọi nước lại tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem...*”

(còn tiếp)

Hà Huy Việt biên dịch

Thư Độc Giả



Thành thật cảm ơn quý vị đã gửi báo Thông Công đến chúng tôi. Chúng tôi xin góp phần dâng hiến. Cầu xin Chúa ban phước trên quý vị.

ÔB Nguyễn Như Hiếu, Canada

Cảm tạ Chúa đã ban cho tôi sự yên vui trong tâm khi tôi nương nhờ nơi Ngài. Khi hết lòng cầu xin và tin cậy nơi Ngài, Chúa đã ban cho.

Laurain Tran, Fullerton, CA

* *Rất tiếc, Thông Công không có bản tiếng Anh để gửi tặng người bà yêu cầu.*

Cảm tạ Chúa cho tôi có sức khoẻ hơn 80 năm qua.

Nguyễn, San Francisco, CA

* *Xin cảm ơn bà về số dâng.*

Cảm ơn Thông Công đã gửi báo cho tôi đều đặn. Xin Chúa ban ơn lại cho quý báo một cách dư dật. Số tới xin gửi về địa chỉ mới...

Ngôn Trương, Pasco, WA

Cảm tạ Chúa về mọi điều Chúa ban cho gia đình tôi.

Thu-Thảo Bùi, Novi, MI

I've been receiving Thông Công regularly, but my sister hasn't received since the middle of the last year yet, please mail Thong Cong to

her regularly. She and her family really desire to read it. Thanks.

Thu Thao Ong, Canada

* *Chúng tôi vẫn gửi báo thường xuyên cho cô Mỹ-Lệ, địa chỉ vẫn đúng. Xin vui lòng hỏi bưu điện về việc thất lạc này. TS đã trả lời email cho cô. Chân thành cảm ơn.*

Cảm ơn Chúa và cảm ơn Thông Công đã gửi báo đều đặn cho gia đình chúng tôi. Nhờ đọc báo Thông Công, tôi hiểu biết thêm về Lời Chúa. Cầu xin Chúa ban phước nhiều cho Tòa Soạn.

Phạm Công Tất, Morrow, GA

Cảm ơn quý vị đã gửi báo Thông Công cho chúng tôi. Xin Chúa ban ơn dư dật trên quý vị.

Huỳnh Khắc Thắng, Los Angeles,

CA

Cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi trong những năm qua, thật hữu ích. Nhưng nay chúng tôi sẽ đọc quý báo qua internet, xin ngừng gửi báo cho chúng tôi qua đường bưu điện. Thành thật cảm ơn. Cầu xin Chúa ban ơn dư dật trên quý Tòa Soạn.

Hồng Dũng, Koln, Germany

Dầu tôi và nhà tôi bị bớt giờ làm, nhưng Chúa cũng cho phần tài chánh được thêm lên. Cảm ơn Chúa.

Nguyễn Văn Nhơn, Carol Stream,

IL

Trong ca mổ cổ ngày 8 tháng 7 vừa qua, Chúa đã cho được bình an, nhờ sự cầu nguyện của HT Lancaster. Cầu

xin Chúa cho tôi sớm được bình phục.

Vũ Văn Toàn Mountville, PA

Tôi vẫn thường xem báo Thông Công, được biết có quyển *Bình An Với Chúa* và các CD, tôi thật vui, xin gửi cho tôi. Tôi hiện đang gặp khó khăn tại Đại Hàn vì tiếng Hàn Quốc tôi biết rất ít, không đủ để giao dịch tại Bưu Điện, nhưng rất muốn có các tài liệu tiếng Việt để nuôi dưỡng tâm linh và làm chứng cho thân nhân. Cầu xin Chúa ban phước cho Thông Công ngày càng được ơn trước mặt Chúa để đem niềm tin đến cho mọi người.

Mai T. Chuc, Soul, Korea

Xin làm ơn gửi Thông Công cho tôi ở địa chỉ sau đây, nếu còn số 201, cho tôi xin và xin vui lòng tiếp tục gửi các tháng tới. Cám ơn.

Ann Đoàn, Bakersfield, CA

Gia đình tôi nhận được nhiều ơn phước Chúa ban. Cảm tạ Chúa.

Hứa H. Quý, Jacksonville, FL

Tôi được an ủi nhiều khi đọc Thông Công. Mỗi buổi sáng tôi luôn cầu nguyện cho quý mục sư và gia đình được Chúa luôn ở cùng. Xin gửi mỗi kỳ 5 số Thông Công đến địa chỉ sau..., ở đây không có nhà thờ tin lành nhưng có nhiều tín hữu.

Phan Thị Yến, Harvey, LA

Xin cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo Thông Công cho gia đình tôi. Cầu xin Chúa ban ơn phước trên Tòa Soạn.

Bình T. Nguyễn, Charlotte, NC.

Xin gửi Thông Công cho hai người thân của tôi theo địa chỉ... Xin cầu nguyện cho em tôi, đã lập gia đình với người không tin Chúa, để qua bài viết của quý báo sẽ thức tỉnh em quay về với Ngài. Thành thật cám ơn.

Y.N. Abuquerque, NM

Chúng tôi rất được khích lệ qua Thông Công, được biết công việc Chúa tiến triển tại hải ngoại. Chúng tôi luôn cầu nguyện xin Chúa tiếp tục đẩy ơn trên quý tôi tổ và hội thánh Ngài.

Thuan Domski, Browns Mills, NJ

Xin cầu nguyện cho chồng tôi, Arnolt Machado bị đau, stroke, diabetes.

Mrs Mai Đào Machado, Stockton, CA.

Cám ơn Thông Công cho tôi biết được công việc Chúa. Qua những bài giảng của các vị mục sư đã góp công khó nuôi dưỡng đời sống tâm linh tôi quá đặc biệt. Xin Chúa thêm ơn cho quý vị một cách đặc biệt.

Châu Thị Màng, Tacoma, WA

Nhắn tin:

Bà Eiser Ngọc Thanh, Mulhouse, France. Đa tạ lòng ưu ái của bà dành cho Thông Công và Đài Nguồn Sống. Xin Chúa ban phước lại dư dật.

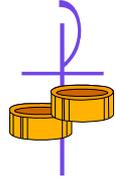
Bài nhận được:

Tàu Cũ Năm Xưa - Ngày Đi Bộ (thơ) Thái Trinh.

Trôi Lạc (thơ). Nguyễn Thiên Hà, Lynnwood, WA

Kỷ Niệm ngày Bỏ Chức (thơ) - Thiên Thi (Lynnwood, WA)

Thương Tiếc MS Đỗ Trung Vinh Tường (thơ) - Trần Thị Tường, Atlanta



Gia Đình Mới Trong Chúa

Cô Mai Hải Như, thứ nữ Ông Bà Mai Ngọc Anh, Greenville, South Carolina, thành hôn cùng Anh Lê Hoàng Thái-An, trưởng nam Ông Bà Mục sư Lê Văn Thái, Hội Thánh Pacific Beach, California, ngày 11/7/2009 tại Thánh Đường Tin Lành Anaheim, California.

Anh Dương Đức Thắng, thứ nam Ông Bà Mục sư Dương Lành, Morrow, Georgia, kết hôn cùng Cô Đặng Thị Thu Thủy, trưởng nữ Ông Bà Đặng Hoàng Dũng, Hà Nội, Việt Nam, ngày 18/7/2009 tại Hội Thánh Báp-tít Cộng Đồng, Chamblee, Georgia.

Cô Nguyễn Thị Trúc-Mai, út nữ Bà QP Tô Kim Tuyến, Anaheim, California, thành hôn cùng Anh Lê Khắc Dũng, thứ nam Ông Bà Mục sư Lê Khắc Hóa, Việt Nam, ngày 08/08/2009 tại Westminster First Vietnamese Assembly of God, Westminster, California.

Anh Eli Lê, trưởng nam Ông Bà Mục sư Lê Phước Lễ, kết hôn cùng Cô Jennifer Hồng-Vân Đỗ, thứ nữ Ông Bà Đỗ Sĩ Nghị, ngày 1/8/2009 tại Prestonwood Baptist Church, Plano, Texas.

Anh Đoàn Anh Tuấn, trưởng nam Ông Bà Mục sư Đoàn Anh Dũng, Michigan, kết hôn cùng Cô Huỳnh Thị Thảo Quyên, thứ nữ Ông Bà Huỳnh Văn Thành, Georgia, ngày 01/08/2009 tại Christ Church Unity, Orlando, Florida.

Anh James Lê, trưởng nam Ông Bà Mục sư Lê Phước Lạc, Anaheim, California, kết hôn cùng Cô Dương Thị Hương-Nam, ái nữ Ông Bà Dương Khắc Lê-Vi, Pinellas Park, Florida, ngày 29/8/2009, tại Westminster Presbyterian Church, St. Petersburg, Florida.

Thông Công chân thành chung vui cùng các gia đình mới

Chờ Ngày Sống Lại



Bà QP Mục sư Lê Ngọc Hương, nữ danh Lê Thị Chất, Thành Lợi, Việt nam đã nghỉ yên trong Chúa ngày 21/6/2009, hưởng thọ 86 tuổi. Tang lễ cử hành tại tư gia, Thành Lợi, Vĩnh Long, Việt Nam, Mục sư Trần Bá Thành, chủ lễ. Cụ Bà Huỳnh Văn Phú, nữ danh Võ Thị Anh, HT North Atlanta, GA, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/6/2009, hưởng thọ 95 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Nhà Quàn Lawrenceville, Georgia, ngày 28/6/2009.

Cụ Bà Nguyễn Thị Sơn, Hội Thánh Tin Lành North Atlanta, Georgia, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 13/7/2009, hưởng thọ 85 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Nhà Quàn Stone Mountain, Georgia, ngày 16/7/2009.

Cụ Bà Phạm Thị Hậu, thân mẫu Mục sư Phạm Hùng, Quản Nhiệm HT San Jose 2, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 19/7/2009, hưởng thọ 78 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Oakhill Funeral & Memorial Park, San Jose, California, ngày 30/7/2009.

Cụ Bà QP Nguyễn Văn Giơn, nữ danh Phạm Thị Bốn, thân mẫu Mục sư Nguyễn Văn Chấn, Quản Nhiệm HT Apple Valley, California, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 23/7/2009 tại Cần Giuộc, Long An, Việt Nam, hưởng thọ 89 tuổi. Tang lễ được cử hành tại tư gia ngày 25/7/2009 và an táng tại nghĩa trang gia đình.

Cụ Bà Lương Thị Nơi, nhạc mẫu Mục sư Vương Quốc Sỹ, Quản nhiệm HT Harrisburg, Pennsylvania, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 13/8/2009 tại Tùng Nghĩa, Lâm Đồng, Việt Nam, hưởng thọ 90 tuổi. Tang lễ được cử hành ngày 16/8/2009 tại Tùng Nghĩa, Lâm Đồng, Việt Nam.

Cụ Ông Võ Văn Cẩm, thân phụ Mục sư NC Võ Văn Rông, Quản Nhiệm HT Porland, Oregon, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 26/8/2009, tại Việt Nam, hưởng thọ 80 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Cao Lãnh, Việt Nam

Mục sư Đỗ Trung Vĩnh Tường, Quản Nhiệm Hội Thánh Rockdale, Georgia, đã nghỉ yên trong Chúa ngày 30/8/2009 tại Atlanta, Georgia, hưởng dương 39 tuổi. Tang lễ do Mục Sư Giáo Hạt Trưởng cử hành ngày 5/9/2009 tại Atlanta, Georgia và an táng tại Floral Hills Memory Gardens, Lawrenceville Georgia.

Thông Công cầu xin Chúa an ủi các tang quyến

HỘI THÁNH TIN LÀNH
Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

**Danh Sách các Hội Thánh và Ân Nhân
ủng hộ báo Thông Công**

HT Akron, HT Amarillo, BNG HT Orlando, BPN HT Lynnwood, BPN HT Seattle, BTN HT Santa Clara, Bùi T. Thu-Thảo, Bùi Tất Nhuận, HT Des Moines(2), Đỗ A. Tuấn(2), Đoàn Mary, Đoàn Tùng, Dieter S. Domski, Dương Minh, HT Next Generation Christian Fellowship Church(3), HT Harrisburg(5), Thu Oanh Henning, Anhue Hirashiki(2), Hồ Thúy Nga, Hoàng D. Hiệp, Hứa Hữu Quý, Huỳnh Minh, Huỳnh Khải, Huỳnh Hậu, Huỳnh Lực, Huỳnh Lâm, Huỳnh Dương Mỹ-Lệ, Huỳnh Thị Liên, Huỳnh Khôi, Huỳnh Kinh-Luân, La Mỹ Tánh, HT New Orleans, Lê Văn Hiến, Lê Văn Vui, Lê Bình, Lê Hồng Lạc, Lê Thị Thu Hương, Lê T. Thọ, Lê Ngọc Châu, Lê Thanh Mỹ, Lê Sanh, Lim Hock, Lương T. Man, Lý Andre, Lý Yểnhi, Mai Đào Machado, HT Midway City, HT Mira Mesa, HT N. Hollywood(3) HT Ân Điển(3), Ngô Đạt, Nguyễn Thanh, Nguyễn Lợi, Nguyễn Bá Sơn, Nguyễn Quốc, Nguyễn Thiện Mỹ, Nguyễn T. Vinh, Nguyễn Holly, Nguyễn Q. Khánh, Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn T. Hợi, Nguyễn Thị Nở, Nguyễn V. Nhơn, Nguyễn Thanh Khiết, Nguyễn Tấn Long, Nguyễn Hiền, Nguyễn Hậu Bình, Nguyễn Hoàng Hải, Nguyễn D. Tâm, Nguyễn Văn Anh(2), Nguyễn D. Nhân, Nguyễn Xuân Hương, Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Nhan, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Như Hiếu, Nguyễn Q. Ngân, Nguyễn Anthony, Nguyễn Đăng Minh(2), Nguyễn Cẩm Khánh, Nhan C. Jimmy, Nguyen Phong Khương, HT Orange(3) HT Orlando(3), Richard M. Pendell, Phạm Thuận, Phạm Đức, Phạm T. Trang, Phạm Công Tắt, Phạm Văn Cấn, Phạm Deborah, Phạm P. Vân, Phan Diệp, Phan Yến, HT Rockdale, HT San Fernando Valley(3), HT Santa Clara(2), HT Seattle(2), HT Second San Jose, HT South Bay, Tạ Chánh Hoa, Tăng Thăng, Tôn D. Jo, Tôn Thục-Phương, Trần Lan, Trần V. Long, Trần Ngọc Hồng (2), HTTy, Trần Hai Minh, Trần Lauraine, Trần Ngọc Mỹ, Trần Julie(2), Trịnh Ba, Trương Sang, Trương Hiền, Tưởng Sanh, Vô Danh(4) Vũ Thị Anh Ngọc, Vũ M. Tuấn, Vu Văn Marc, Vương Q. Sỹ.

Số dâng hiến từ 1/6/2009 đến 31/8/2009		\$8,042.84
In Thông Công số 201	\$5,770.00	
Bưu phí	\$ 2,163.83	
Tổng cộng chi		\$7,933.83
Dư quỹ/8/2009		\$ 109.01

Lưu Ý Quý Độc Giả

Khi sử dụng bao thư dâng hiến in sẵn của Thông Công. Xin quý độc giả đừng dán tem, để thuận tiện cho Bưu Điện. Xin cảm ơn.

*** Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, nhờ đó Thông Công có thể đáp ứng nhu cầu của độc giả. Thông Công phát hành trên 4,000 số mỗi kỳ. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Nguyện xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.**
Mục Sư Hồ Thế Nhân/Thủ Quỹ Giáo Hạt